

HỒN VONG QUỐC

Chương Chín

TRÁI TIM SẮT ĐÁ

- Nguyễn huynh! Nguyễn huynh! Đưa Hoa Na đi chơi hồ hái sen nhé?

Người con gái tuổi khoảng đôi tám, gương mặt xinh như mộng, đôi má phính đồng tiền, đôi mắt to đen với hàng mi cong vút. Tóc nàng bới cao lên đỉnh đầu, cài với vòng hoa Sơn Trà trắng như tuyết. Nàng mặc chiếc áo màu hoa lý, chiếc xà rong cùng loại tơ, loại màu, bó sát vào thân hình. Một thân hình thật đẹp thật kêu gọi! Nhưng phải nói phần kêu gọi nhất là bộ điệu nhõng nhẽo và giọng nói ngọt lịm của nàng ai nghe cũng phải ngất ngây, cũng phải động tình. Thế nhưng vị Nguyễn huynh nàng gọi đôi ba lần vẫn ngồi trơ trơ như đá! Người ấy có lẽ bị mù nên không nhìn thấy vẻ đẹp của nàng? Hoặc giả trái tim người ấy bằng sắt hay bằng đá, nên không biết rung động trước sức quyến rũ của nàng?

Trước mắt người ấy là một cái hồ nhân tạo, sen mọc chi chít. Cũng có thể gọi nơi đó là cái đầm sen, lá xanh che kín mặt nước, hoa màu hồng đỏ nhô cao lên... Hoa lá dày đặc san sát biến hồ nước thành rừng hoa tuyệt đẹp. Bầu trời hôm ấy thật xanh, lơ thơ vài cụm mây trắng... Nắng thật dịu, gió phất phơ trên ngọn cây chót lá... Nơi đó nằm trong vòng thành của hoàng cung Chiêm quốc, bên hữu là vườn Thượng Uyển, bên tả là đài vọng nguyệt, phía trước là cung điện, phía sau là rừng cây trái. Trước khung cảnh thi vị của trời đất và vạn vật... con người không khỏi xúc cảm. Thế mà người ấy vẫn ngồi trơ trơ như xác chết! Có lẽ người ấy không nhớ mình là ai? Ở đâu? Mắt người ấy nhìn phía trước, nhưng chắc không trông thấy gì!

Người ấy đang chết! Hay nói đúng ra hồn người ấy như muốn xa lìa thân xác để khỏi phải sống những ngày đau đớn nhất trong đời. Phải! Gần hai Thu bỏ quê hương ra đi, mẹ và bà nội chết trong lòng biển cả, đứa em bật vô âm tích. Giờ nghe tin cha già đã chết, gia đình người yêu tan nát, dân lành sống kiếp nô lệ đọa đày bởi quân xâm lăng tham tàn... Thử hỏi còn ai khốn khổ hơn người ấy?

Cô gái gọi mãi không nghe tiếng hồi đáp của người ấy, liền chạy ngay lại phụng phịu đôi má, đôi mắt chớp chớp như muốn khóc:

- Nguyễn huynh, Hoa Na gọi Nguyễn huynh bao lần mà Nguyễn huynh làm lơ, Hoa Na giận rồi!

Người ấy bấy giờ mới gượng gạo đứng lên, đôi môi héch héch làm nụ cười, nói giọng thật nhẹ:

- À, công chúa! Công chúa ra đây hỏi nào?

- Tiểu muội đứng đằng kia, ngoác Nguyễn huynh mãi mà không thềm nhìn, kêu Nguyễn huynh mấy tiếng mà không thềm nghe, tiểu muội ghét Nguyễn huynh lắm lắm!

Tiếng ghét nàng kéo thật dài, thật nhõng nhẽo. Người họ Nguyễn lúng túng cúi mặt xuống đất, không nói lời gì. Nàng Hoa Na kéo tay chàng dục dặc bảo:

- Đưa Hoa Na chơi hồ hái sen huynh nhé?

Chàng gật đầu, nét mặt vẫn buồn thiu!

Cả hai đi tới cây cầu nhỏ, nơi đó có chiếc thuyền con chạm trổ thật đẹp. Thuyền đặc biệt dành cho nàng công chúa chơi hồ hái hoa. Chàng nhảy xuống thuyền trước, một tay vịn thành cầu, một tay dìu nàng xuống thuyền. Sen dày đặc không thể dùng dầm bơi. Chàng đứng chống sào cho thuyền lướt tới. Nàng ngồi trước mũi thuyền quay mặt nhìn chàng, miệng hát líu lo, đôi mắt thật tình tứ...

Chàng không thềm nhìn nàng? hay không dám nhìn nàng? Thấy chàng không nhìn mình, nàng gọi khẽ:

- Nguyễn huynh!

- Vâng!

Chàng đáp, song đôi mắt vẫn chăm chú việc chống sào cho thuyền lướt tới. Nàng lại gọi:

- Nguyễn huynh! Nhìn tiểu muội một lần thôi! Tiểu muội yêu cầu Nguyễn huynh đó.

Chàng đưa mắt nhìn nàng... Ánh mắt thật xa xôi...

- Tiểu muội có xấu lắm không Nguyễn huynh?
- Không!
- Không nghĩa là đẹp hay xấu?
- Đẹp!

Chiếc thuyền vút tới nhanh, vì chàng đẩy ngọn sào quá mạnh trong khi nói. Tiếng đáp cộc lốc của chàng vẫn làm cho trái tim nàng công chúa đập rộn ràng. Được khen, nàng xúc động hỏi nhỏ:

- Vì sao lúc nào Nguyễn huynh cũng lạnh lùng với Hoa Na?
- Không!
- Quả thật Nguyễn huynh không... ghét tiểu muội chứ?
- Không!
- «Không» nghĩa là Nguyễn huynh... yêu tiểu muội chút chút chứ?
- Không!

Nàng giận dỗi nún nẩy, làm con thuyền chòng chành, mếu máo nói:

- Sao tiểu muội hỏi gì Nguyễn huynh cũng trả lời «không», nghĩa là sao?
- Tôi...

Nàng ôm mặt khóc thút thít. Chàng đứng im như pho tượng bằng đá, ánh mắt dịu vợi trôi theo mây... Nàng hé mắt nhìn chàng qua màn lệ... Bức tượng trước mắt làm tim nàng nhũn ra. Nàng muốn nhào tới quỳ dưới chân tượng, khóc mà rằng: "*Hoa Na yêu chàng! Chàng đẹp như thiên thần! Xin hãy làm vị thần tinh ái của Hoa Na.*" Nàng không chạy tới bên chân tượng, nên ôm mặt tỉ tê:

- Trường Sơn chàng ơi! Sao chàng quá vô tình trước một công chúa? Nào tiểu muội có xấu xí đâu? Nào tiểu muội có phải hàng dân giả không xứng với chàng đâu? Có lẽ chàng không nghe nàng nói gì? Nàng tức tử gọi:

- Nguyễn huynh! Trường Sơn chàng! Tiểu muội yêu chàng!

Sau lời thú nhận tình yêu nàng khóc oà. Trường Sơn quay mặt nhìn nàng, nói giọng rầu rĩ:

- Công chúa ơi! Sá gì tôi một kẻ bơ vơ không nhà, không thân bằng quyến thuộc, không quê hương, mà công chúa để tâm đến? Công chúa là cành vàng lá ngọc, bao nhiêu vương tôn công tử thầm yêu trộm nhớ. Hãy nghĩ đến họ...

Hoa Na ngắt lời:

- Nhưng tiểu muội chỉ yêu Nguyễn huynh mà thôi.
- Tôi...

Hoa Na lại ngắt lời:

- Chẳng lẽ vì tiểu muội không là dân An Nam nên Nguyễn huynh không yêu tiểu muội?
- Không phải thế đâu!
- Thế tại sao lúc nào chàng cũng lạnh lùng hờ hững với

Hoa Na?

- Tôi... tôi đã có vị hôn thê! Hơn nữa thế cuộc đảo điên, gia đình tan nát, tôi đâu còn lòng dạ nào nghĩ đến tình yêu?
- Nào tiểu muội có buộc Nguyễn huynh phải yêu tiểu muội bây giờ đâu? Tiểu muội chỉ mong Nguyễn huynh đừng hờ hững lẫn tránh tiểu muội.
- Nhưng...

Chàng không nói tiếp, hướng mắt nhìn ra xa chân trời của quê hương... Nơi đó người cha chưa rửa được quốc thù đã ngã gục. Gia đình của người yêu dường như cũng bị giặc bắt đi. Ngôi nhà của cha nàng hiện nay do một tên quan "ăn cướp" chiếm ở. Thúy Uyên của chàng chẳng biết sống chết ra sao? Ví như nàng đã chết thì trọn đời chàng quyết giữ tấm tình chung với người con gái đã cùng chàng đổi trao kỷ vật. "*Không! Ta không thể yêu người con gái nào khác ngoài Thúy Uyên*", chàng nhủ với lòng như thế. Hoa Na không nghe chàng nói tiếp, gạn hỏi:

- Nhưng thế nào? Chàng nhớ mãi người xưa phải không? Nàng ấy chết rồi! Chẳng lẽ chàng lại chung tình với người đã chết? Nàng chưa là vợ của chàng, thì dù cho nàng còn sống có khi đã kết hôn với giặc để được sướng thân. Giữa thời buổi nhiễu loạn như vậy ly loạn những nàng kiều nữ hoặc giả tự hiến thân cho giặc để được sống tốt, hoặc giả bị giặc bắt về làm vợ phải nhận chịu. Hiếm lắm mới có nàng tuân tiết để cho tấm thân không bị ô uế. Trường hợp nào nàng ấy cũng...

Mỗi lời nói của Hoa Na như có gai nhọn châm chích vào tim chàng nhức nhối không chịu được! Trường Sơn đau đớn bịt tai nhắm mắt để không nghe không thấy người con gái Chiêm Thành vì quá si tình mà xúc phạm đến người yêu của chàng. Ác nghiệt thay tiếng nói của Hoa Na vẫn rì rào:

- Trường hợp nào nàng ấy cũng không thuộc về chàng nữa! Vả chăng chàng định bao giờ trở về xứ? Ngày mai chăng? Mùa thu tới chăng? Chàng trở về giặc có để cho chàng yên không? Chàng trở về có

giải thoát nàng khỏi tay giặc không? Bằng như nàng đã chết, chàng trở về có cứu nàng sống dậy được không?

Không đề nén nổi thống khổ được nữa, Trường Sơn tức giận quát lên:

- Im đi! Dù nàng có ra sao ta cũng không thể yêu mi.

Câu nói của chàng làm nàng công chúa tái mặt, rồi từ màu xanh của hờn giận biến sang màu đỏ của hận thù. Hai tay nàng run rẩy vịn vào be thuyền, đôi môi nàng mím chặt...

Trường Sơn biết mình nói quá lời, toan lên tiếng xin lỗi. Chàng chưa kịp mở miệng, giọng Hoa Na đã vang lên:

- Đưa ta vào bờ nhanh lên, quân mất nước!

Giọng nói mật ngọt của nàng bây giờ biến thành chất cay độc giữa hai hàm răng nghiến trèo trẹo, ai nghe chắc cũng phải rùng mình, vì nó xuất phát từ môi miệng của một nàng công chúa, con gái cưng độc nhất của một ông Vua đầy uy quyền. Trường Sơn không có được tính trầm tĩnh của Trường Giang, nên khi nghe Hoa Na gọi mình là «quân mất nước» chàng vừa tủi, vừa hận, không còn biết nghĩ điều hơn thiệt, lớn tiếng nói:

- Phải! Ta là quân mất nước, còn cô là công chúa mất nết!

Hoa Na lúc ấy đang ngồi trước mũi thuyền, vùng đứng dậy một cách giận dữ, hét lên:

- Bớ bọn thị vệ! Cứu ta! cứu ta! Tên côn đồ này...

Chiếc thuyền chòng chành khi nàng dùng dằng đứng lên. Trường Sơn không kịp giữ thế quân bình, thuyền nghiêng hẳn một bên, quãng cả hai xuống nước giữa lúc nàng đang la hét. Trường Sơn hốt hoảng phóng xuống nước níu Hoa Na. Cũng may nhờ hồ đầy nghẹt sen, nàng chưa kịp chìm, chàng đã chụp được nàng, ôm lộn vào bờ. Lúc ấy có một toán thị vệ và cung nữ nghe tiếng la hét của Hoa Na vội vàng chạy tới. Thấy Trường Sơn bồng nàng công chúa từ hồ sen bước lên, cả bọn nhao nhao, nhưng không ai tới đỡ.

Hơn nửa năm qua, từ ngày vị thái tử của họ đi săn mang về hoàng thành một chàng thanh niên xa lạ, hình hài cao đẹp quý phái, mặt mũi anh tuấn, đã làm cho bọn con gái chốn cung vi nhớ trộm yêu thầm và họ cũng không lạ gì mà không biết công chúa của họ si mê chàng thanh niên ấy ngay buổi đầu. Hầu hết quan lại trong triều ai cũng xâm xì vụ nàng công chúa yêu chàng trai tị nạn An Nam. Ai cũng đoán rằng nhà vua sẽ phong cho chàng làm phò mã một ngày không xa, vì chàng có công cứu Đông cung thái tử trong chuyến đi săn, vừa là người được hoàng hậu hết sức thương quý. Nhất là khi biết chàng võ nghệ tuyệt luân, cung kiếm song toàn, nhà vua càng trọng vọng, cho chàng ở ngay trong hoàng thành, được tự do đi lại như các vương tử, công chúa. Thiên hạ bàn tán, thiên hạ xâm xì, kẻ thương thì ít, kẻ ghét thì nhiều, vì không ai muốn ngôi phò mã rơi vào tay kẻ khác giông.

Trong số những người thù ghét chàng trai An Nam phải nói là những chàng si tình nàng công chúa, mà người đáng lưu ý nhất là thế tử Quý Do, con trai của thân vương Ba San Đài. Quý Do thâm yêu Hoa Na từ lâu. Thuở trước Hoa Na cũng rất thân thiết với Quý Do. Nhưng từ khi thấy dung mạo của Trường Sơn, nàng như bị tiếng sét của ái tình, si mê chàng một cách điên dại. Trường Sơn sợ hãi lẫn trốn. Nàng càng theo đuổi, vì ái tình ví như người với bóng. Hễ cái bóng chạy tới, người cũng chạy theo và nàng công chúa mỗi ngày một tương tư đậm con người hờ hững với mình. Hoàng Hậu Nhữ Lan biết con gái yêu điên cuồng chàng trai An Nam, song bà không ngăn cấm hay chống đối. Vì hình hài tuấn nhã ấy mỗi khi bà trông thấy trái tim cũng đập liên hồi. Thật là lạ lùng! Chính bà cũng không hiểu tại sao đất An Nam có thể có loại đàn ông võ nghệ tuyệt luân mà phong tư lại tao nhã đến như thế? Cứ mỗi lần trông thấy thân hình cao đẹp của chàng, không óm yếu như bọn đồ nhỏ, cũng không vai thô thịt bắp như võ tướng đương triều, kể cả các vương tử và con trai bà là thái tử Cửu Vân, cũng chưa ai có được cái đẹp vừa hào hùng vừa tao nhã của chàng họ Nguyễn xứ An Nam, khiến cho bà hoàng hậu phải ngẩn ngơ. Đương nhiên bà rất vừa ý chọn người ấy làm phò mã để thỏa mãn ước vọng của con gái, mà còn một lý do mà chính bà cũng không hiểu do đâu? Ví như một người thấy một viên ngọc đẹp thì muốn giữ làm của riêng cho mình. Vua Ba Đích Lại là một ông vua rất sợ vợ. Cho nên ở vào thời đại ông không có lập các bậc phi tần. Số cung nữ hầu hạ cũng rất ít, sánh với các triều vua trước. Vì hoàng hậu Nhữ Lan không muốn ở hoàng cung có một người thứ hai đẹp hơn bà. Phải thành thật mà nói trong nội cung chưa có một thiếu nữ nào đẹp và quyến rũ hơn bà hoàng hậu, kể cả công chúa Hoa Na, mặc dù tuổi bà ta năm nay hơn tứ tuần. Đó cũng là lý do khiến vua Chiêm «nể» vợ, gần như mọi việc triều chính đều có quyết định của bà hoàng hậu.

Năm trước khi Cửu Vân đưa Trường Sơn vào trình diện vua cha và thuật câu chuyện Bồ Chấn hãm hại mình, may nhờ Trường Sơn cứu khỏi cái chết. Vua Ba Đích Lại dùng dằng nổi giận, ra lệnh giam thái tử vào ngục thất về tội «*cải lệnh phụ vương trốn khỏi hoàng thành đi săn*». Còn cha con Bồ Điền thì nhà

vua không nói động tới. Chẳng hiểu vì ông ta nể tình cứu phụ đã có công giúp mình chiếm ngai vàng khỏi tay họ La¹ hay sợ thế lực binh bị quá mạnh của tướng Bồ Điền?

Vừa về đến hoàng cung Cửu Vân bị vào ngục thất, thì đương nhiên Trường Sơn làm sao được nhà vua trọng đãi, dù chàng có công cứu con trai ông ta thoát chết trong tay bọn phản thần! Sở dĩ ông thờ ơ với ân nhân của con trai mình một phần cũng vì nghe chàng là dân tị nạn An Nam, sống một mình ở huyện Bình Khê. Ông không muốn biết gốc gác gia cảnh chàng ở An Nam ra sao, ra lệnh cho nội quan thường cho chàng ít vàng bạc và định đuổi chàng ra khỏi nội thành. Lúc ấy Trường Sơn đang làm lễ bệ kiến Vua Chiêm, thấy thái độ nhạt nhẽo của nhà vua cũng không muốn nấn ná lại đó làm gì. Ước vọng nhờ vả vua Chiêm đưa quân giúp cha chống kẻ thù như tiêu tan. Chàng chán nản muốn xa lánh hoàng cung tức khắc, vì Cửu Vân đã vào ngục thất, Bồ Chấn không bị hình phạt gì, tất nhiên chàng sẽ không được yên thân với cha con Bồ Điền về tội chém đứt lia một bàn tay của Bồ Chấn. Chàng nghĩ số phận chàng không may, tuy có một người em kết nghĩa hiền hậu để mền như Cửu Vân, nhưng giai cấp của một vị thái tử con vua và một kẻ tị nạn nghèo khổ như chàng không thể kéo dài tình bằng hữu được. Chàng buồn tủi không thiết nhận phần thưởng của vua Chiêm, nên vòng tay râu rắng:

- Tàu bệ hạ, tiểu nhân không dám nhận phần thưởng của bệ hạ, chỉ xin cho được rời hoàng thành trở về chốn cũ sinh sống.

Vua Chiêm nghe chàng từ chối tặng vật, nghĩ chàng muốn đòi hỏi điều gì, nên sáng giọng hỏi:

- Nhà ngươi muốn gì?

- Tàu bệ hạ! Tiểu nhân cứu thái tử vì lòng nhân, chớ không mưu cầu lợi lộc.

Vua Chiêm cười ha hả:

- Đã thế ngươi theo con ta về đây làm gì?

- Cũng vì thương thế thái tử chưa lành nên tiểu nhân...

Hoàng hậu Nhĩ Lan lúc ấy đang bận nơi hậu cung, nghe tên thái giám chạy vào báo cáo mọi sự bên ngoài. Bà nổi giận chạy phăng ra nội điện, nép mình sau rèm, nói giọng giận dữ với chồng:

- Con bị phản tặc hãm hại sao không bênh vực, còn trờng trị nó?

Bà trông ra nội điện thấy chàng trai An Nam đang quỳ trước ngai vàng hình hài hết sức khác lạ, làm cho con tim bà bồi hồi xúc động, bà đâm oán giận chồng, hậm hực nói:

- Ân nhân của con phải được hậu đãi! Nếu người ấy bỏ đi, thần thiếp cũng sẽ bỏ bệ hạ rời hoàng cung với con đó.

Đang chất vấn Trường Sơn với giọng khó chịu, chợt nghe mấy lời vợ nói, vua Chiêm tức thì đổi thái độ với Trường Sơn, lẽ chã nói:

- Nãy giờ trẫm thử lòng khanh. Chứ như khanh đây là ân nhân của con Trẫm, cũng là ân nhân của Trẫm. Khanh không thiết lãnh phần thưởng thì cũng nên ở lại đây với thái tử cho trọn tình anh em, vì cả hai đã kết nghĩa, nếu trẫm không nghe lầm?

Trường Sơn còn đang lúng lúng về thái độ thay đổi bất chợt của nhà vua, thì nghe ông ta phán:

- Quân bây đầu! Mau vào ngục thất rước Thái tử đưa về cung thái tử. Vị ân nhân của con ta phải được hậu hạ tử tế.

Thế là Trường Sơn được đưa vào Đông cung sum họp với Cửu Vân. Hai anh em mới cách nhau vài giờ, mà tưởng chừng như mấy tháng không gặp! Cửu Vân nói giọng nghẹn ngào:

- Phụ vương bỏ em vào tù, em không buồn. Em chỉ lo người đối xử tệ bạc với nghĩa huynh, thì em còn mặt mũi nào mà gặp lại nghĩa huynh?

Trường Sơn chưa kịp nói gì, Cửu Vân tiếp lời:

- Vụ này chắc có tay mẫu hậu nhúng vó. Chứ như phụ hoàng đã ra lệnh nhốt em vào ngục, chắc không thể có chuyện cấp tốc thả em ra ngay.

Trường Sơn cũng nghĩ, bà hoàng hậu có lẽ đã can thiệp vào vụ này nên nhà Vua mới đổi thái độ với chàng trong khoảnh khắc. Tuy nhiên chàng không muốn để Cửu Vân thắc mắc, nên nói:

- Hoàng thượng chỉ muốn cảnh cáo nghĩa đệ về tội dám nghịch ý cha trốn khỏi hoàng thành đi săn không quân hộ tống, suýt hại đến thân. Vì nghĩa đệ đừng quên mình là Đông cung thái tử, mai sau nối nghiệp Vua cha...

Hai anh em đang nói chuyện thì nàng công chúa nghe tin anh đi săn trở về bị cha giam vào ngục thất, may nhờ mẫu hậu can thiệp cho tự do, nên vội vàng đến thăm anh.

Vừa trò tới, thấy anh đang sóng bước với chàng thanh niên quá đẹp, nàng công chúa như bị tiếng sét ái tình, hồn phách bay đầu mất, đứng sững như bị trời trồng! Cửu Vân thấy em gái tới chơi, vội vàng kéo Trường Sơn giới thiệu:

¹ La Khải có chú thích ở đoạn trước

- Công chúa! Giới thiệu em, đây là người anh kết nghĩa của anh, cũng là ân nhân của anh, họ Nguyễn tên Trường Sơn, thuộc dòng dõi anh hùng đất An Nam, là người cung kiếm song toàn, võ nghệ tuyệt luân.

Trường Sơn và nàng công chúa bối rối thì lẽ. Hoa Na hỏi nhỏ bên tai anh:

- Vương huynh à, tiểu muội phải xưng gọi với người ta ra sao?
- Thì công chúa cứ gọi chàng là Nguyễn huynh và xưng tiểu muội.

Sau đó Cửu Vân đưa Trường Sơn vào hậu cung yết kiến mẫu hậu.

Từ đó nàng công chúa Hoa Na quán quýt theo vị nghĩa huynh của anh không rời. Cả triều thần từ vua đến hoàng hậu ai cũng biết điều này. Vua Ba Đích Lại sau khi biết Trường Sơn võ nghệ cung kiếm tinh thông, lại là trưởng nam của Nguyễn Trường Hân, là người mà ông không lạ gì, vì đã cứu cậu mình là Bồ Điền khỏi ngục tù của Chế Bồng Nga năm xưa. Biết được gốc gác của Trường Sơn, Vua Chiêm và hoàng hậu càng trọng vọng, phong chàng chức Đô Úy, cho ở trong hoàng cung, dụng ý kén chàng làm phò mã trong một ngày gần đây.

Trường Sơn thấy công chúa Hoa Na bám sát mình và cũng đoán được ý muốn của vua và hoàng hậu nên lấy làm lo. Bao phen chàng muốn từ giả Cửu Vân và xin phép nhà Vua ra đi, nhưng vì ước nguyện cầu viện của cha già đành phải nán ná ở lại, chờ dịp thuận tiện tâu xin vua Chiêm giúp mình quân bị. Hai tháng trước chàng tâm sự với Cửu Vân. Cửu Vân vào trình với mẹ. Bà hoàng hậu liền «ra lệnh» cho nhà Vua tức tốc sai người lên qua An Nam dò tình hình quân nhà Minh, cũng để tìm tin tức của Nguyễn Trường Hân. Người qua An Nam là một cận tướng thân tín của Vua tên gọi Bồ Nhài, một người nói tiếng An Nam rất giỏi. Hôm ấy Trường Sơn chỉ dẫn Bồ Nhài đường đi đến Mường Lai để tìm cha mình, đồng thời cũng nhờ dọ dẫm tin tức của gia quyến quan Hàn Lâm Nguyễn Phi Khanh ở Thanh Hóa.

Cách đây hai ngày Bồ Nhài trở về Đồ Bàn trình với Chiêm Chúa như sau: «*Nước Nam hiện nay quân Minh chiếm giữ và chia đất ra làm 17 phủ, đặt dưới quyền cai trị của quan Thượng thư Tàu là Hoàng Phúc². Vua quân Hồ đều bị bắt giải về Kim Lăng. Thế nhưng có người con thứ của vua Trần Nghệ Tông thuở trước chiêu mộ binh sĩ nổi lên chống quân Minh, xưng là Giản Định đế, được các anh hùng hào kiệt theo về khá đông. Trong số có ông Đặng Tất³ đang làm Đại tri châu ở Hóa Châu hay tin vua Trần nổi lên, liền giết quan nhà Minh đem quân về giúp Vua nhà Trần. Lại có ông Trần Nguyệt Hồ ở Đông Triều⁴ mấy năm nổi lên khởi nghĩa chống quân Minh, cũng đem quân về ủng hộ vua Giản Định. Người thứ ba là Nguyễn Trường Hân đóng tại Lỗ Giang, cũng đem quân sát nhập với vua Trần chống ngoại xâm. Tháng chạp năm ngoái quân Trần xáp chiến với quân Minh ở bến Bô Cô⁵ quân Trần thắng trận, chém được quan Đô chưởng Lữ Nghị và đuổi được tướng Mộc Thanh về Tàu. Trong trận này rủi thay Nguyễn Trường Hân bị thương nặng phải chết. Sau đó vua Trần lại chém đầu hai trung thần là Đặng Tất và Nguyễn Cảnh Chân vì lời gièm pha⁶ của bọn nịnh bợ.*

Riêng ngôi nhà của quan Hàn Lâm họ Nguyễn ở Thanh Hóa, Bồ Nhài có tới tận nơi hỏi thăm, thì biết hiện có tên quan cướp nước trú ngụ. Gia quyến họ Nguyễn không biết ra sao? Nghe đâu quan Hàn Lâm bị bắt giải về Tàu, phu nhân và con trai, con gái về quê v... v... .

Từ khi được tin cha chết, gia đình người yêu tan nát, Trường Sơn thẫn thờ như người mất hồn mất trí. Cửu Vân cảm thông nỗi thống khổ của người anh kết nghĩa, nhưng không biết giúp đỡ ra sao? Khi này trông thấy Trường Sơn ngồi một mình nơi bệ đá bên hồ sen, vẻ mặt âu sầu âm đạm, Cửu Vân định tới bên cạnh nghĩa huynh trò chuyện an ủi cho đỡ buồn. Nào ngờ Cửu Vân nghe tiếng Công chúa ở đó, nên lánh mặt, vì Cửu Vân thừa biết em gái mình yêu Trường Sơn. Một lúc sau chàng nghe tiếng la hét của Công chúa, thì biết có chuyện lôi thôi nên lú mặt ra, chững tháy Trường Sơn từ dưới hồ nước loi ngoi bước lên, hai tay bồng công chúa, bọn cung nữ đứng bu quanh mà chẳng đứa nào tới đỡ, nên quát bảo:

² Quan Tàu cai trị An-Nam từ 1407-1424

³ Nhân vật có thật trong sử giúp nhà Hậu Trần.

⁴ - nt -

⁵ Trận Bô Cô xảy ra vào tháng chạp năm Mậu Tý 1408 quân Minh thua, Vua Giản Định muốn thừa thế tấn công Đông Đô (Thăng Long), nhưng Đặng Tất và Nguyễn Cảnh Chân can, muốn chờ binh các nơi tựu về. Giản Định nghe lời gièm pha giết hai người này.

⁶ - nt -

⁷ Vua quân nhà Hồ đều bọ bắt giải về Tàu, Nguyễn Phi Khanh đồng số phận. Riêng Nguyễn Trãi giữ chánh Ngự Sử Đãi mà không bị bắt, vì quan nhà Minh muốn tìm cách thu dụng.

- Sao chúng bây không đưa công chúa vào cung thay đổi xiêm y.
Sự thật Hoa Na vẫn tỉnh táo, nhưng vì sung sướng được nằm trên tay Trường Sơn nên giả vờ ngất. Đến khi bọn cung nữ tới đỡ, nàng dùng dằng bỏ chạy, vừa khóc rống lên.

Trường Sơn vẫn còn trong trạng thái thần thờ, Cửu Vân bước tới nắm tay kéo đi. Bọn thị vệ bấy giờ mới chia nhau đi vớt thuyền.

Sau tai nạn té hồ Hoa Na không tìm gặp Trường Sơn nữa. Nơi chàng ở là một tòa lầu các trong hoàng thành. Chiều chiều chàng hay ngồi trước lan can hướng mắt trông về quê hương mệnh mang nỗi sầu... Hai tháng qua chàng sống dật dờ như người sắp chết, không buồn ăn, không buồn nói. Nghĩ mãi không biết mình phải làm gì? Đi đâu? Bỏ quê hương sang Chiêm với mục đích xin viện binh giúp cha cứu nước. Nay cha chết, vua Trần không đáng một vua anh minh lãnh đạo, chàng có nên trở về hỗ trợ không? Nếu chàng không trở về, mà ở lại đây chẳng biết có yên với Hoa Na không? Dù hai tháng qua nàng công chúa không tìm cách gặp mặt chàng, song chàng vẫn thấy nàng lấp ló từ xa và từ khoảng xa cách ấy nàng không quên chiếu tia mắt căm hận về phía chàng. Chàng không quên được Thúy Uyên, không quên lời ước hẹn, dù lời ước hẹn đó do Trường Giang thay mặt nói dùm. Nhưng giây phút gặp gỡ trong cơn mê tỉnh đêm nào y như có sợi giây tình ái ràng buộc không thể gỡ ra được! Nàng còn sống hay đã chết, chàng nguyện giữ dạ thủy chung, trọn đời quyết không yêu người con gái nào khác. Kỷ vật trao hôn lúc nào chàng cũng để trong giây thắt lưng. Lúc chìm thuyền của cải mất hết, nhưng kỷ vật cũng còn đó. Khi nghèo đói hết tiền ăn, vòng ngọc quý báu của nàng vẫn là món vật tùy thân. Ai dám bảo con người dưng tướng đa tình không biết chung tình? Đêm đêm nằm một mình trong cảnh chán đơn gối chiếc, chàng vẫn nghe khát khao được gần gũi thân thể đàn bà. Nhưng hình vóc huyền hoặc của Thúy Uyên với đôi mắt lóng lánh như sao trời đã đưa hồn chàng sang thế giới mê man bất tận... Đời người không có tình yêu, dù đang sống kể như đã chết! Chàng tự hỏi «cuộc sống như đã chết này sẽ kéo dài bao năm?». Ôi, thân xác do cha mẹ tạo thành không thể hủy diệt, nhưng xác thân nguyên vẹn mà hồn chết, thì thời gian cũng sẽ hủy diệt xác thân!

Đang khi tâm tư nặng trĩu tình sầu... Trường Sơn bỗng nghe tiếng người nói:

- Hoàng thượng cho vời quan Đô úy vào đại điện có việc khẩn cấp.

Trường Sơn nghe tiếng nói quay mặt lại, thấy tên nội giám Ba Tu đang vòng tay sau lưng mình. Chàng lẹ làng chạy vào phòng thay đổi y phục và hỏi:

- Hoàng thượng gọi ta có việc chi?

- Bẩm tôi không được rõ.

Chàng theo tên nội giám vào đại điện mà trong lòng vô cùng thắc mắc, không hiểu Vua Chiêm gọi mình vào giờ bãi triều để làm gì? Chàng vừa mọp trước ngai vàng, nhà vua đã lên tiếng:

- Hai năm qua Trẫm đối đãi với khanh thế nào?

Trường Sơn tâu:

- Thần mang ơn nặng với Bệ hạ và toàn gia quyến hoàng gia, lòng lúc nào cũng áy náy không yên.

- Nếu đã biết ơn trẫm, tại sao khanh dám làm điều bại hoại hại đến thanh danh trẫm?

Nghe Vua Chiêm nói, Trường Sơn vừa ngạc nhiên vừa xấu hổ, không hiểu ông ta muốn nói gì? Chàng nhíu mày mím môi, hỏi giọng hơi nặng:

- Xin cho thần rõ, thần đã làm điều gì bại hoại đến thanh danh Bệ hạ?

Cho tới lúc đó nhà vua vẫn còn nói giọng ôn hòa với chàng. Chừng thấy chàng tỏ thái độ vô lễ, ông ta giận dữ đập tay xuống long án một cái rầm, quát lớn:

- Cả gan thay cho nhà ngươi dám ương ngạnh trước mặt ta! Bấy lâu nay cả triều thần ai ai cũng hay biết ngươi và công chúa yêu nhau. Ta và hoàng hậu lẽ đâu không hay biết? Nhưng xét vì công chúa năm nay hãy còn trẻ, cuộc hôn nhân phải chờ sau ngày thái tử kén chọn Nguyên Phi vào kỳ đăng hội tháng tới. Sau đó thì ngôi vị phò mã sẽ được sắc phong, để cho công chúa và ngươi được kết hôn. Sao ngươi không biết chờ đợi, đã vội vàng làm điều bất chính với công chúa? Việc xảy ra như vậy, ta và hoàng hậu còn mặt mũi nào nhìn mặt quần thần?

Nhà vua nói một hơi, đôi mắt đỏ ngầu giận dữ. Trường Sơn lắng tai nghe vẫn không hiểu ông ta buộc mình vào tội gì? Chàng liền lên tiếng một lần nữa:

- Tâu Bệ hạ, thần ngu muội không hiểu Bệ hạ khếp...

Chàng chưa dứt câu, nhà vua đã bưng bưng sát khí:

- Trước mặt ta ngươi còn dám giả vờ ngây ngô để chạy tội? Thử hỏi ngươi làm cho công chúa mang thai, ngươi có làm trò ngây ngô ấy không?

Tiếng nói của vua Ba Đích Lại lần này Trường Sơn tưởng như vừa nghe tiếng sét đánh bên tai. Toàn thân chàng toát mồ hôi, đôi chân đang quỳ muốn sụm xuống. Trời ơi, sao lại có chuyện kinh thiên động địa này? Nàng công chúa khi trước tuy có bám theo chàng, nhưng cả hai đều có gài gài... Không! việc này hoàn toàn quá sức tưởng tượng của chàng! «*Không! Không thể như thế được!*», chàng lẩm bẩm trong cổ họng, hai chân bây giờ đã sụm xuống, mặt nhợt nhạt, toàn thân run run...

Hoàng hậu Nhữ Lan đang núp sau ngai vàng, chứng kiến từ phút đầu, thấy chàng quá kinh sợ đứng khi không còn, nhưng dung mạo anh tuấn ấy làm cho con tim bà nhũn ra. Bà không chịu đựng nhìn thấy người đàn ông ấy chịu cực hình lâu hơn, nên quát vào tai vua:

- Thiếp tưởng bệ hạ vờ người ấy vào để bàn chuyện hôn nhân với công chúa. Sao Ngài lại cố ý hành hạ người ta? Vụ này nếu xử tội thì phải xử công chúa không biết giữ thân. Và chẳng nếu Bệ hạ làm to chuyện sẽ làm trò cười cho quần thần trong triều, mà có khi còn bay ra khắp dân gian nữa. Bệ Hạ muốn như thế à?

Vua Ba Đích Lại nghe vợ nói, liền sò co hỏi:

- Vậy chứ hoàng hậu muốn Trẫm nói với chàng ta thế nào?

- Bệ hạ cho người ấy hay rằng trong kỳ đăng hội tháng tới thái tử kén Nguyên phi, công chúa cũng sẽ được kết hôn với quan Đô Úy vào ngày ấy.

Vua Ba Đích Lại lập lại râm rấp theo lời vợ! Nhưng lời nào bay tới tai Trường Sơn cũng làm cho chàng kinh tâm động phách! Chàng đã nguyện với lòng «trọn đời không yêu người con gái nào khác ngoài Thúy Uyên» thì làm sao chấp nhận cuộc hôn nhân với công chúa Hoa Na được? Nếu chàng chống đối thì vua và hoàng hậu chắc chắn sẽ nổi trận lôi đình, có khi chàng phải tội bay đầu ngay lúc này. Nhưng chàng không yêu Hoa Na, thì làm sao chung sống với nàng được? Hơn nữa nàng đã mang thai với kẻ khác, nếu chàng chịu kết hôn với nàng, tất mặc nhiên thừa nhận tội đã giao tình với công chúa ngoài vòng lễ giáo. Không! Trường Sơn này đường đường một bậc chính nhân quân tử, không bao giờ làm việc mờ ám như nhớp đó. Chọn cuộc đời làm bạn với gương đao là đã xem nhẹ cái chết, thì tấm thân này dù có bị hủy diệt vì trái ý vua, chàng cũng quyết không chấp nhận cuộc hôn nhân duyên này!

Đã xem nhẹ cái chết, trong lòng chàng không còn sợ gì nữa, thản nhiên đứng lên nói:

- Tâu Bệ hạ, ân đức của Bệ hạ bấy lâu nay đối với thần thật không khác gì non cao bể rộng. Sở dĩ thần nấn ná lại đây, chịu nhận chức chường của Bệ hạ là cũng mong có ngày đem sức dũng tướng lập công, hầu đền đáp ơn sâu. Còn việc hôn nhân với công chúa... thần không thể tuân lệnh Bệ hạ.

Vua Chiêm vừa mới nguôi nguôi giận, nghe Trường Sơn từ chối việc cưới công chúa, ông ta nổi trận lôi đình, nạt lớn:

- Thật là to gan! Người đã làm điều như nhớp, ta và hoàng hậu thương tình giải quyết êm đẹp cho người. Người đã không biết ơn, lại còn dám cãi lệnh ta! Quả là quân mất nước, không xứng đáng với ngôi vị phò mã của Chiêm quốc! Quân bây đầu! Mau đem tên này giam vào ngục thất, ngày mai xử trảm. Nghe lệnh chém đầu, Trường Sơn không một chút sợ hãi, ngẩng mặt nhìn lên, nói trong uất hận:

- Dù tôi là dân mất nước, cũng quyết không làm phò mã Chiêm quốc để lấy một vị công chúa đã mang thai với kẻ khác. Bệ hạ hãy chém đầu tôi ngay bây giờ, cần chi phải chờ đến ngày mai?

Vì bị sĩ nhục là dân mất nước, chàng uất khí không còn nhớ mình đứng trước mặt vua. Và chẳng lúc này chàng đang muốn chết, hơn là sống mà phải làm chồng cô gái không phải là Thúy Uyên của chàng.

Câu nói bướng bỉnh của Trường Sơn không khác gì lấy dầu ché vô lửa! Nhà Vua vùng đứng dậy phát tay ra lệnh bọn Ngự lâm quân khoảng mười người, lúc ấy đứng dọc hai bên đại điện, hét lớn:

- Chém đầu tên Nam quốc ấy ngay cho ta!

Mấy tiếng dạ rân cùng với toán người võ trang xông vào. Trường Sơn đứng xuôi tay chờ chết! Mặc dù với võ nghệ tuyệt luân chàng có thể thoát khỏi vòng vây số Ngự lâm quân này. Nhưng chàng đang muốn chết, nên đứng y một chỗ, nét mặt không buồn không hận, cũng không sợ hãi, mà có lẽ còn phảng phất nổi vui mừng, y như một người đang chờ giờ phút gặp lại người thân, lòng nôn nao vui sướng!

- Hãy khoan! Các người đem quan Đô Úy vào ngục, chờ xét xử lại.

Giọng nói thanh tao phát ra cùng một lúc với người đàn bà xiêm y lộng lẫy, mặt đẹp như tiên, thân hình cực kỳ quyến rũ. Bọn Ngự lâm quân đang xách Trường Sơn đem chém, nghe tiếng người đàn bà thì đứng sững lại, không biết phải thi hành thế nào? Vì người ra lệnh ấy không ai khác hơn là hoàng hậu của họ và họ cũng không lạ gì việc hoàng hậu xuất hiện bất tình linh bên cạnh ngai vàng xen xỏ vào việc của nhà vua. Vua Ba Đích Lại là một ông vua tánh tình hung tợn nóng nảy, tướng tá thô kệch, mặt mũi xấu xí, lại thêm tiếng nói như trâu rống. Nhưng trước mặt người đẹp ông ta trở thành thổ đế, giọng nói xuôi xị:

- Quân bây hãy theo lệnh của hoàng hậu!

Lần thứ nhất Trường Sơn trông thấy vua và hoàng hậu Chiêm bên cạnh nhau. Hai hình hài ấy quả là hai thái cực, khiến chàng nhìn sững bà hoàng hậu và thâm tiếc cho một dung nhan khác phàm phải chung đưng với hạng thô tục, dù hẳn là vua oai quyền một cõi!

Anh mắt của Trường Sơn làm hoàng hậu Nhĩ Lan bấn loạn tâm thần. Bà sợ hãi quay mặt hướng khác... vô tình đối mặt với chồng. Gương mặt này chưa bao giờ bà thấy thô bỉ như buổi nay.

- Trời ơi, phải chi chồng ta được một phần của người ấy, thì dù ta trở thành hạng dân giả nghèo khó, vẫn sung sướng hơn ngôi vị hoàng hậu! Hoa Na con gái ta không giống cha, sắc đẹp nó cũng thuộc vào hàng thiên kiều bá mị mà vẫn không làm rung động được người này. Hóa ra mẹ con ta chẳng ai có điểm phúc trao thân cho con người ngọc tú như chàng!

Bà đang than trách cho thân phận, chợt nhớ đến cái bào thai trong bụng con gái. Người này phủ nhận là cha đưa con trong bụng công chúa. Vậy kẻ trộm hái hoa là ai? Hoàng hậu Nhĩ Lan không tin Trường Sơn vì quá sợ hãi mà chối tội. Nét kiêu hùng của chàng khi nãy, nghênh ngang trước mặt vua, chẳng coi cái chết không ra gì, thì không thể là kẻ tiểu nhân làm điều mờ ám được! Có lẽ Hoa Na vì quá yêu người này mà không toại, nên vu oan để trả thù chăng?

Lúc bấy giờ ở chính điện không còn ai nữa. Bọn Ngự lâm quân đã đưa Trường Sơn vào ngục thất, chỉ còn hai tên nội giám đứng hầu tại đó. Vua Ba Đích Lại ngồi sò cò trên ngai vàng chờ cơn thịnh nộ của người đẹp. Thường khi hoàng hậu Nhĩ Lan đứng núp sau rèm, phía sau ngai vàng, rí tai ra lệnh chồng. Chỉ trừ trường hợp bất đắc dĩ lắm bà mới lộ mặt ra và những trường hợp như vậy đều do sự khẩn trương, hoặc quá tức giận bà không chịu đựng được mới nhào ra can thiệp. Sự thật các quan trong triều tuy họ tâu trình trước vua, nhưng họ biết mọi quyết định do hoàng hậu đứng phía sau. Thành ra kể như trong nước cai trị bởi nữ hoàng, mà thần dân không hay biết. Hoàng hậu Nhĩ Lan thuộc dòng tôn thất Chế Bồng Nga, lại là người đàn bà vừa đẹp vừa thông minh, biết trọng đãi nhân tài và các quan trung thần. Nên các quan tuy biết Chiêm chúa không có quyền hành, mọi việc do người đàn bà thống trị, mà chẳng ai chống đối. Ai ai cũng không muốn để tên thô bỉ ngu ngốc Ba Đích Lại trị nước.

Thấy «ái khanh» chỉ quét mắt lườm mình chớ không la rầy, Ba Đích Lại mừng quỳnh nói:

- Trẫm để «hậu» tùy ý xét xử tên An Nam ấy. Có điều hẳn quá đẹp trai để ở đây sợ làm loạn trong cung. Tốt hơn «hậu» nên ra lệnh giết quách hắn, nếu hắn không chịu kết hôn với công chúa.

Không nghe vợ nói gì, lại thấy đôi mắt vợ có vẻ mơ màng nghĩ ngợi đâu đâu... Ba Đích Lại vụt nhớ lúc nãy Trường Sơn nhìn sững «ái khanh» của ông ta và hoàng hậu thẹn thùng quay mặt đi, ông ta chợt nổi cơn ghen, nói xa xôi:

- Bao phen hậu che chở cho nó, ta có cảm tưởng như hậu thiên vị người quốc ngoại! Giả tí như ai khác xúc phạm đến con gái của hậu, ta biết hậu ra lệnh chém đầu từ lâu.

Nghe chồng nói đúng tim đen của mình, hoàng hậu Nhĩ Lan hờ thẹn chống chế:

- Thiếp nào thiên vị người ấy? Nếu thật người ấy là cha của đứa con trong bụng công chúa thì phải chọn, hoặc làm phò mã, hoặc ra pháp trường. Bệ hạ khoan vội khép tội người ta, chớ thần thiếp hỏi lại con gái.

Bà nói xong câu ấy thì bỏ đi ngay. Nhà vua và bọn nội giám cũng lục đục theo sau... Trở vào nội cung hoàng hậu liền ra lệnh nội giám gọi thái tử Cửu Vân và công chúa Hoa Na đến trình diện phụ vương và mẫu hậu tức khắc. Cửu Vân không hay biết gì! Cả ngày chàng với bọn thị vệ đi săn. Mấy lúc sau này chàng không được phép rời kinh, nên chỉ săn bắn lần quần các khu rừng tại Đồi Bàn. Thường Trường Sơn cùng đi với Cửu Vân. Nhưng hai tháng qua, từ khi được tin buồn từ quê nhà Trường Sơn như người có xác không hồn, Cửu Vân không dám rủ rê. Hôm nay chàng vừa về đến hoàng cung, nghe lệnh phải trình diện cha mẹ nên không kịp thay áo, khoác vội áo choàng chạy đi. Vào đến nội cung Cửu Vân đã thấy công chúa, vua cha và mẫu hậu chờ đó. Chàng quỳ chúc tụng phụ vương và mẫu hậu. Vua Ba Đích Lại nghiêm giọng nói ngay:

- Con ngồi đó đi và trả lời cho ta và mẫu hậu con rõ về chàng họ Nguyễn mà con kết nghĩa kim bằng, có quả đúng dòng dõi trung liệt đất An Nam không?

Cửu Vân nhú mày đáp:

- Thưa phụ vương và mẫu hậu! Con thiết tưởng phụ vương cũng có nghe biết về lệnh nghiêm đường của nghĩa huynh con. Chẳng hay có điều chi làm phụ vương và mẫu hậu nghi ngờ?

Hoàng hậu Nhĩ Lan lên tiếng thay cho nhà vua:

- Công chúa em con cho ta biết, nó và người ấy dan díu với nhau và hiện giờ nó đã mang thai hai tháng. Ta và phụ vương con nghĩ đến cái ơn cứu tử của người ấy đối với con năm xưa nên không bắt tội, chấp thuận cho người ấy được làm phò mã và hôn lễ sẽ cử hành vào kỳ «hoa đăng hội» tháng tới, cùng một lúc với ngày con tuyển chọn Nguyên phi. Thế nhưng người ấy từ chối kết hôn với công chúa.

Phụ vương con nổi trận lôi đình ra lệnh chém đầu. Ta đã khuyên can và hiện giờ tạm giam vào ngục thất.

Cửu Vân nghe mẹ nói ngồi chết đìng, mặt tái mét, vì không tưởng tượng nổi vị nghĩa huynh đã làm điều xúc phạm đến lễ giáo, lại còn từ chối hàm ân của vua và hoàng hậu. Đến bây giờ chàng mới để ý em gái ngồi ủ rũ một góc. Chàng nhìn em, lòng xót xa thương cảm, đăm oán giận người anh kết nghĩa mà chàng xem như ruột thịt, đã làm điều sỉ nhục đến hoàng gia, nhất là đã phụ cái nghĩa kim bằng với chàng. Buồn, thương, tức, giận... Chàng vùng đứng lên định chạy vào ngục thất tìm Trường Sơn mắng vài lời cho hả dạ. Hoàng hậu Nhữ Lan như đọc được tâm trạng của con trai, nên thờ dài nói:

- Ta nghĩ tiếc một nhân tài... Và lại dung mạo ấy thật xứng đáng ngôi vị phò mã nên không nỡ giết. Nhưng hình như người ấy muốn chết, nên quyết làm trái ý phụ vương con.

Câu nói «hình như người ấy muốn chết» đập vào tai Cửu Vân, khiến chàng nghe lòng mềm yếu, cơn tức giận dịu xuống, chàng nói:

- Thừa phụ vương và mẫu hậu ! Từ khi được tin buồn từ quê nhà nghĩa huynh con như người đã chết. Con thiết tưởng không phải là lúc để bàn chuyện hôn nhân với công chúa.

Vua Ba Đích Lại xen vào, nói giọng hậm hực:

- Ta và mẫu hậu con nào có định cho tên ấy làm lễ hôn phối với công chúa gấp đâu? Chỉ tại cái bào thai kia buộc ta phải giải quyết để che giấu điều ô nhục trước triều đình và thần dân Chiêm quốc.

Cửu Vân nghe cha nói trong lòng trở lại bức tức vị nghĩa huynh. Chàng nghĩ, nếu Trường Sơn đã gây nghiệt chướng, thì dù ở hoàn cảnh nào cũng phải giải quyết, có sao từ chối? Chàng nói với cha mẹ:

- Con xin phép phụ vương và mẫu hậu vào ngục thất khuyên nhủ người ấy. Nếu người ấy thuận tình thì cũng êm đẹp cho công chúa, bằng ngược lại phụ vương hãy trị tội. Vì chính con đây rất lấy làm hổ thẹn đã kết nghĩa với kẻ tiểu nhân.

Hoàng hậu Nhữ Lan và vua Ba Đích Lại nghe con trai nói phải, nên thuận ý để con vào ngục thất gặp tội nhân. Lúc bấy giờ trời đã bắt đầu tối. Ngục thất ở cuối tường thành phía Nam. Nhắm đi chân hơi lâu, nên Cửu Vân phóng lên ngựa sải như bay, phút chốc đến trước cửa nhà lao. Binh lính canh gác thật cẩn mật như những lúc giam trọng tội. Thấy Đông cung thái tử tới, tên chủ ngục vội vàng nghênh tiếp. Cửu Vân nói:

- Ta vâng lệnh phụ vương vào nhà lao hỏi chuyện quan Đô Úy. Người mau mau mở cửa ra!

Tên chủ ngục hấp tấp mở cửa và đốt đèn, vì nhà lao tối om. Trường Sơn được giam riêng trong gian phòng nhỏ không đến nỗi dơ bẩn. Chàng chưa phải mặc y phục nhà tù, cũng chưa bị đối xử tệ bạc. Vì chủ ngục nghe nói người này không chịu làm phò mã nên bị giam cầm. Dĩ nhiên hẳn ta sợ nếu chàng đồng ý chịu làm phò mã, mà bây giờ hẳn xúc phạm, thì sau này phải nguy. Nhờ vậy Trường Sơn được yên thân trong ngục thất.

Chàng ngồi êm ru một góc, hồi nghĩ đến người thân nay đã về bên kia thế giới, chàng sống bơ vơ đêm nay nữa, ngày mai Chiêm chúa sẽ đưa hồn chàng về sum họp với gia quyến. Cũng có khi chàng sẽ gặp Thúy Uyên của chàng ở thế giới hư ảo đó... Như vậy cũng hay! Chàng không là kẻ hèn nhát ! Nhưng cầm gươm giết mình phải tội với Trời đất, mẹ cha. Giờ đây chàng là kẻ sung sướng vì sắp sửa được chết, sắp sửa xa lìa cõi đời ô trọc này, một nơi không còn gì để chàng quyến luyến nữa!

Chàng bỗng nghĩ đến Cửu Vân... Hai năm kết nghĩa anh em. Cửu Vân đã cho chàng rất nhiều tình gia đình, đã giúp chàng tìm được nguồn vui trong cuộc sống, chàng hết cô độc, bớt lẻ loi. Chàng lại không phải sống cuộc đời khổ cực đen tối nơi lò rèn ở một vùng hẻo lánh. Chàng không thể tìm một người tốt thứ hai trên cõi đời này. Một vị hoàng tử mà không kiêu căng, đối xử với chàng thật chí tình huynh đệ. Được một người em kết nghĩa như Cửu Vân thật là may mắn! Bỗng nhiên chàng cảm nghe mình vẫn còn lưu luyến cõi đời.

Bất thành linh cửa nhà lao mở ra... Một người len vào với ngọn đèn leo lét trên tay. Người ấy trông thấy chàng nghẹn ngào kêu lên:

- Nghĩa huynh!

- Nghĩa đệ!

Cả hai ôm chầm lấy nhau mừng mừng tủi tủi, y như nhiều năm không gặp ! Trường Sơn bỗng sực nhớ mình hiện là kẻ tử tội, không nên thân mật với một vị hoàng tử, nên buông Cửu Vân ra, nói giọng ảm đạm:

- Thái tử tới thăm tôi lần cuối cùng chăng?

Cửu Vân nghe chàng đổi lối xưng hô, chợt nhớ đến bản phận mình, đứng nhích ra một tí.

Trường Sơn thấy được khoảng cách đó, tuy gang tấc mà vời vợi. Chàng ngậm ngùi bảo:

- Thái tử nên về thôi! Kẻ hèn này được thái tử đối xử như vậy đã chí tình lắm. Giờ tôi có chết cũng không còn oán hận gì nữa.

Cửu Vân xót xa hỏi:

- Vì sao Nguyễn huynh quyết chọn cái chết? Em gái tiểu đệ không xứng đáng với anh chẳng?

Cửu Vân hết sức tế nhị, không muốn gọi em mình là công chúa. Trường Sơn nào không hiểu điểm tế nhị đó? Chàng chua chát đáp:

- Tôi làm sao xứng đáng với một vị công chúa?

Giọng chàng đầy mỉa mai, khiến Cửu Vân bực mình sảng giọng:

- Đã biết thế sao huynh con gây điều oan nghiệt?

- Điều oan nghiệt?

Trường Sơn không hiểu Cửu Vân muốn nói gì nên lặp lại câu nói. Chợt chàng như hiểu ra, sắc mặt trắng phệt dưới ánh đèn, giọng nói lệch lạc:

- À, thì ra thái tử nghĩ rằng tôi là kẻ làm điều tội bại?

Cửu Vân nín im, trong lòng vô cùng thắc mắc. Từ khi đem Trường Sơn về hoàng thành tính đến nay đã hai năm, Hoa Na lúc nào cũng quán quít với vị nghĩa huynh của anh. Nay nàng có thai và đã thú thật với vua cha và mẫu hậu: "*cha của đứa con trong bụng là Trường Sơn*". Điều này ai cũng cho là đúng! Vì ngoài Trường Sơn ra, công chúa đâu luyến ái ai khác?

Thấy bạn nghi kỵ mình, Trường Sơn uất hận nói:

- Phải! Tôi là kẻ nhơ nhớp trộm hoa trong vườn Thượng Uyển, nên tôi thà chịu làm quỷ không đầu hơn làm phò mã. Thái tử nên về thôi!

Chàng dứt lời bỏ mặc Cửu Vân đứng đó, quay lưng đi tới góc phòng ngồi phệt xuống đất, mắt nhắm lại.

Cửu Vân đứng im một lúc, rồi không biết nghĩ sao lặng lẽ rời nhà lao. Bọn thủ ngục vội vàng khóa cửa, đưa thái tử ra ngoài. Chàng thót lên yên ngựa đầu óc vẫn còn quay cuồng điên đảo không biết tin ai?

Ngờ ai? Nghĩa huynh chàng nói giọng hờn mát uất hận như thế, chắc chắn không phải là kẻ giao tình với công chúa ngoài vòng lễ giáo. Chắc chắn công chúa đã lén lút dan díu với kẻ khác và vu oan cho Trường Sơn, để buộc Trường Sơn phải chịu kết hôn.

Nghĩ đến đây toàn thân Cửu Vân run lên. Chàng cảm thấy xấu hổ, vì đã có ý nghi ngờ vị nghĩa huynh đã cùng chàng thề nguyện sống chết có nhau.

- Không! Ta không thể để cho nghĩa huynh ta chết một cách oan ức như vậy được!

Chàng kêu gào trong cổ họng và quay ngựa trở lại. Bọn gác ngục thấy thái tử vừa đi đã trở lại đều kinh ngạc. Cửu Vân vội nói:

- Ta còn quên vài điều cần hỏi tội nhân. Mau mở cửa! Ta còn phải trở về trình báo phụ vương.

Tên chủ ngục lấy đèn chạy đi mời lửa, vì khi nãy Cửu Vân đi ra chúng đã tắt rồi. Cửu Vân vội nói:

- Không phải đốt đèn làm gì! Ta gấp lắm! Mau mở cửa cho ta! Các người hãy chờ ta bên ngoài.

Chàng trở vào nhà lao lần này không đèn, tối om, không nhìn thấy Trường Sơn nơi đâu, nên gọi khẽ:

- Nghĩa huynh! Em trở lại cứu anh đây!

Trường Sơn đang nhắm mắt chưa ngủ, nghe tiếng Cửu Vân thì giật mình, song không lên tiếng. Cửu Vân gọi lần nữa:

- Nghĩa huynh! Em trở lại để tạ lỗi với huynh, khi nãy đã có dạ nghi ngờ điều không phải với anh. Em ân hận lắm! Vì em biết rằng con người quân tử như nghĩa huynh không thể làm điều xấu xa mờ ám. Nghĩa huynh ơi, chúng ta đã thề sống chết có nhau thì em đâu có thể để cho huynh chết một cách oan ức như vậy được?

Chàng vừa nói vừa quờ quạng tìm kiếm Trường Sơn. Câu nói của chàng như vị thuốc xoa dịu vết thương lòng cho người anh kết nghĩa. Trường Sơn cảm động đứng lên dang hai tay đón Cửu Vân. Cả hai ôm nhau nghẹn ngào một lúc. Trường Sơn nói:

- Nghĩa đệ hiểu rõ lòng anh, bao nhiêu đó an ủi anh lắm rồi. Ngày mai anh có chết cũng không còn gì uất ức nữa!

- Huynh không thể chết! Huynh nên rời ngục thât ngay bây giờ.

Chàng nói và cởi chiếc áo choàng khoác lên người Trường Sơn. Bây giờ đã quen với bóng tối cả hai đều trông thấy nhau. Trường Sơn trả áo lại cho Cửu Vân, bảo:

— Nghĩa đệ muốn anh mượn xác em ra khỏi nhà lao để em ngồi đây thay anh à? Không! Anh không thể nào làm thế!

Anh không tham sống sợ chết để liên lụy cho đệ.

- Em chỉ tạm ngồi đây đến sáng, khi bọn thủ ngục vào tìm anh, chúng thấy em thì đâu dám làm gì?

- Hoàng thượng và hoàng hậu sẽ trừng trị em vì đã giải thoát tù nhân.

- Bất quá em bị quở mắng. Chớ hùm dữ kia còn không ăn thịt con, cha mẹ em không giết em đâu!

Huynh đừng lo!

Trường Sơn quyết không đi, nói:

- Anh chỉ muốn được chết, vì đời anh đâu còn nguồn vui để sống? Gia đình anh đâu còn ai nữa? Anh sống để làm gì? Sống cho ai?
- Hiền huynh chẳng từng nói với em «hiền huynh sống không cho mình mà cho quốc gia dân tộc». Hiền huynh quên rồi sao?

Lời nhắc nhở của Cửu Vân khiến Trường Sơn nghe toàn thân lạnh ngắt. Phải! Thù nhà còn đó... nợ nước còn kia... Từ khi lià quê hương ra đi, hiền mẫu chết, tổ mẫu chết, tằm thân bơ vơ lưu lạc... Những lúc cùng cực đau khổ, bao phen chàng quyết tìm cái chết. Song kịp nghĩ đến dân tộc đang sống kiếp đọa đày, đất nước điêu linh trong tay giặc, tổ quốc đang chờ những đứa con thân yêu trở về giải thoát quê hương khỏi quân hung bạo, nên chàng đã phải sống! Giờ đây chàng lại càng không thể chết một cách vô lý vì người con gái Chiêm Thành. Chàng tự xấu hổ với mình, nên nắm tay Cửu Vân nghẹn ngào:

- Cám ơn hiền đệ đã nhắc nhở đến bổn phận của anh. Thù nhà và nợ nước còn nặng oằn đôi vai, anh phải sống! Ân của hiền đệ kiếp này không trả được, kiếp sau xin báo đền.

Chàng nói vừa lấy áo của Cửu Vân khoác vào mình. Cửu Vân dặn dò:

- Ngựa của tiểu đệ đứng trước cửa nhà lao, hiền huynh cứ tự nhiên đi ra. Bên ngoài trời tối, bọn lính canh không thể phân biệt mặt mũi giữa chúng ta đâu! Hiền huynh đừng lên tiếng, nhanh chân lên ngựa phóng khỏi hoàng thành, đi về hướng Tây độ ba chục dặm sẽ thấy một gian nhà lá ở đầu rừng. Hiền huynh tạm nghỉ đêm nơi đó. Ngày mai em sẽ cho người đem cho huynh ít tiền bạc, y trang và hướng dẫn huynh sang Chân Lạp lánh nạn. Đời chúng ta còn dài, em tin chúng mình sẽ có ngày gặp nhau.

Trường Sơn xiết mạnh Cửu Vân trong vòng tay một lần nữa, rồi bước nhanh ra khỏi phòng giam.

Cửu Vân ngồi thu mình một góc phòng, nghe tên chủ ngục cài cửa và nghe tiếng vó ngựa vút đi, trong lòng vui mừng vì biết nghĩa huynh đã qua mặt được bọn giữ ngục. Chàng lo nhất là bọn thị vệ ở cửa ngo môn. Bỗng chàng phì cười một mình, vì nhớ lại nghĩa huynh chàng võ nghệ tuyệt luân, muốn thoát khỏi vòng vây của bọn vệ binh thật dễ như trở bàn tay. Chàng hồi nhớ đến những ngày chung sống với Trường Sơn nơi chòi lá cạnh lò rèn... Chàng bị thương nằm một chỗ, Trường Sơn chăm sóc thuốc thang. Tuy bữa cơm bữa cháo, mà cái tình tri kỷ đậm đà biết mấy! Chàng lại nhớ đến buổi nằm chết giắc trong rừng được Trường Sơn giải cứu khỏi bàn tay hung bạo của Bồ Chấn. Từ ấy đến nay Bồ Chấn biệt tích, phụ vương chàng và Bồ Điền làm lơ như không hay biết câu chuyện xảy ra. Hai năm sống chung tại hoàng cung, chiều chiều Trường Sơn dạy chàng võ nghệ, đêm đêm đàm đạo nơi vọng nguyệt lầu, thỉnh thoảng anh em đi săn thú... Thật là đôi bạn tương đắc, tưởng thế gian này không ai có được! Với dung mạo sang cả, khí phách hào hùng, nghĩa huynh chàng đã thu phục được cảm tình của vua cha và mẫu hậu, em gái chàng lại yêu say đắm. Chàng kết nghĩa với con người hoàn hảo như thế, hoàng gia thoả mãn vô cùng.

Thế nhưng con người hoàn mỹ ấy lại được thêm một điểm đáng ca ngợi là điểm chung tình. Cửu Vân biết Trường Sơn đã hứa hôn và cũng biết gia đình của vị hôn thê của nghĩa huynh bị giặc bắt. Người con gái ấy có thể đã chết. Thế mà nghĩa huynh chàng vẫn quyết giữ dạ thủy chung, nên Hoa Na theo đuổi hai năm trời vẫn yêu trong tuyệt vọng!

- Vì nó yêu tuyệt vọng nên thâm thù vu oan cho người ta!

Chàng tự hỏi công chúa đã dan díu với ai? Hai năm qua nó chỉ si mê nghĩa huynh chàng. Vậy ngoài... Chàng bỗng nhớ tới buổi chiều cả hai té hồ, Hoa Na oán hận Trường Sơn từ đó không tìm gặp nhau nữa. Vụ này xảy ra hơn hai tháng rồi! Thì ra từ ngày ấy công chúa lén lút giao tình với kẻ khác để trả hận con người nhạt nhẽo với mình. Nhưng... kẻ bí mật ấy là ai? Chàng hỏi hoài một câu hỏi mà không giải đáp được nên chán nản không nghĩ tới nữa, ngoẹo đầu vào vách ngủ một giấc đến nửa đêm, bỗng nghe bên ngoài có tiếng rừ rừ nhỏ. Lạ lùng là âm thanh của phụ nữ và chàng nghe quen thuộc lắm:

- Con đã xông mưới nén mê hồn hương, bọn chúng mê man đến sáng mai mới dậy. Cửa phòng giam con đã mở từ lúc này. Lệnh bà có cần con làm điều gì nữa không?

- Con Phi Hồng mã đầu sao không thấy?

Câu hỏi của người ấy làm Cửu Vân giật mình nhảy nhồm. Giọng nói này làm sao chàng không nhận ra được? Chấn động tâm thần Cửu Vân ngồi đờ không nhúc nhích, mình xuất mồ hôi. Bên ngoài tiếng nói của hai người vẫn vọng vào:

- Ngựa buộc phía sau ngục thất này, để con dắt tới đây.

Lệnh bà...

- Thôi con đi dắt ngựa, rồi chờ ta bên ngoài.

- Thưa vâng.

Có tiếng chân chạy đi. Bỗng có tiếng người đàn bà thứ hai gọi giật lại:

- Hãy khoan! Con hãy hướng dẫn ta đến phòng giam ấy, rồi hãy đi dắt ngựa.

Tiếng chân hai người bước vào nhà giam... kế tiếp là tiếng cửa mở. Một người chạy đi, một người lên vào...

Cửu Vân kinh hãi quay mặt vào vách. Vì người đàn bà bước vào không ai khác hơn là mẫu hậu của chàng!

Cũng may nhà lao tối om và hoàng hậu Nhữ Lan có lẽ hổ thẹn nên không dám xách đèn theo. Đèn bỏ lại bên ngoài nên bà không trông rõ tù nhân ngồi đâu. Bà gọi khẽ:

- Công tử! Nguyễn công tử!

Giọng bà hơi run, chứng tỏ bà xúc động nhiều và phải một lúc sau bà mới nói được:

- Cửa ngục đã mở... bên ngoài có ngựa... Công tử hãy gấp rời chốn này, lánh kinh đô càng xa càng tốt... Công tử nên đi ngay... Thiếp... đã soạn sẵn hành trang cho công tử ... Thiếp cầu chúc...

Mỗi lời phát ra dường như cơn xúc động cũng tuôn theo, hoàng hậu Nhữ Lan cứ phải ngập ngừng bỏ lửng câu.

Cửu Vân sợ nếu mình không lên tiếng thân mẫu sẽ tới gần lay gọi, chùng ấy khó thể giấu mặt, nên nhái giọng cứng cứng của Trường Sơn nói tiếng Chiêm Thành:

- Đa tạ! Người là ai? Vì sao...

Hoàng hậu Nhữ Lan ngắt lời Cửu Vân:

- Công tử đừng thắc mắc vì sao thiếp cứu công tử ... Thiếp... Thôi! Công tử hãy kíp ra đi và đừng nên biết thiếp là ai.

Lúc bấy giờ Cửu Vân đã quay mặt về phía mẫu thân. Trong bóng tối chập chờn, chàng thấy mẹ vận y phục màu đen, đầu trùm chiếc khăn đen che kín cả mặt. Chàng ngẩn ngơ nhìn mẹ, trong lòng không hiểu lý do vì sao mẹ mình giải thoát cho nghĩa huynh một cách lén lút? Vì sợ phụ vương chàng phản đối chăng? Điều này chàng không chắc lắm! Vì chàng đâu lạ gì mọi lệnh trong ngoài đều do mẫu hậu quyết định?

Thấy chàng vẫn ngồi ì một chỗ không chịu chạy đi, hoàng hậu Nhữ Lan cuống cuống nói:

- Chàng nên kíp ra đi, vì tên vua hung bạo ấy tìm mọi cách lấy đầu chàng. Trời ơi, chỉ vì lòng dạ xấu xa ghen bóng ghen gió mà hấn xúi giục con gái vu oan cho chàng tội lỗi như nhớp để có cơ chém đầu. Thiếp thật không ngờ hấn quá tiểu nhân như thế!

Câu nói của mẹ khiến Cửu Vân sửng sờ đứng lên... Bao nhiêu thắc mắc trong lòng gần như giải tỏa! Không chần chừ, chàng chạy biến ra ngoài. Hoàng hậu Nhữ Lan vì quá xúc động mặt cúi gầm xuống, nên không trông thấy con trai mình vừa phóng qua.

Cửu Vân chạy ra tới sân... thấy con Đan Trang cung nữ thân tín của mẹ đang nắm giữ cương ngựa. Nó thấy một người từ nhà ngục phóng ra, ngỡ là Trường Sơn, nên luynes quýnh trao dây cương, không dám nhìn mặt. Cửu Vân tung mình lên ngựa sải như bay. Khoảng đường đến cửa ngục môn đâu đâu cũng lặng như tờ. Bọn lính canh đều ngủ say như chết! Chàng đoán là mẫu hậu đã ra lệnh con Đan Trang xông mê hồn hương để Trường Sơn thoát đi không bị trở ngại. Một lúc ngựa đã bỏ xa hoàng thành, chàng thả cương đi chậm chậm, lòng miên man nghĩ ngợi không biết mình phải làm gì? Khi nãy vì sợ mẫu thân nhìn mặt, chàng đóng vai trò nghĩa huynh nên phải ra đi. Giờ cần chi phải đi? Chàng toan quay ngựa trở về hoàng thành, bỗng sực nhớ mẫu hậu có nói đã soạn đầy đủ hành trang cho nghĩa huynh. Như vậy chàng cứ việc đem đến cho nghĩa huynh, ngày mai khỏi phải sai cận vệ mang tới. Con phi hồng mã bây giờ phóng vùn vụt trên con đường vắng teo, dưới bầu trời lưa thưa vài ánh sao đêm...

NHỮNG KẼ BÁN NƯỚC HẠI DÂN

Mái nhà hoang vô chủ trước khu rừng buổi nay bỗng xuất hiện đôi tuấn mã cao lớn, lông dài mượt tuyệt đẹp. Bầy chim rừng có lẽ thấy sự khác lạ lo hỏi nhau, làm thành một khúc nhạc tượng bưng vào buổi bình minh. Thình lình cửa nhà mở toang. Bầy chim hót hoảng bay ra xa, dương đôi mắt lăm lét nhìn về gian nhà... Một chàng thanh niên thật tuấn tú từ trong bước ra ngẩng mặt nhìn trời... Bầu trời hôm ấy thật xanh. Nắng ban mai trải dịu dàng lên cây cỏ, chiếu trên những giọt sương long lanh buổi sớm, tựa như ngọc kết trên cành, ngọc rơi trên lá... Chàng thanh niên ngắm cảnh một lúc quay trở vào nhà. Nhà chỉ là một mái lá nhỏ xíu bên trong không có gì ngoài cái giường bằng tre, từ trước đến sau trống rỗng!

Trên giường có một người đang ngủ say. Chàng thanh niên ngồi bên bệ giường vẽ mặt đăm chiêu nghĩ ngợi... Chốc nữa đây hai người sẽ chia tay. Nghĩa đệ chàng trở về với cuộc đời vương giả. Còn chàng dẫn bước giang hồ nơi đất khách xa xôi. Chẳng biết ngày mai ra sao? Thân phận của con người vong quốc lưu lạc nổi trôi... Nơi đâu cũng chẳng phải là nhà! Nơi đâu cũng chẳng phải là quê hương!

- Ôi đời ta như lục bình trôi, không biết ngày nào mới trở về bến cũ?

Sau tiếng than nho nhỏ là tiếng thở dài. Người đang ngủ bỗng giật mình mở mắt, nhòe miệng cười:

- Nghĩa huynh dậy rồi à? Sao không gọi tiểu đệ?

- Anh thấy đêm qua hiền đệ ngủ quá ít nên để yên. Bây giờ trễ quá rồi, anh phải lên đường.

- Phải! Tới giờ chúng ta khởi hành.

Chàng thanh niên gượng cười:

- Chúng ta cùng khởi hành một lượt, để đi đến khoảng cách chân trời góc bể, phải không Cửu Vân hiền đệ?

- Không! Chúng ta cùng đi một hướng. Tiểu đệ đưa nghĩa huynh qua Chân Lạp, sẵn viếng thành An Dương một thể⁸. Em nghe...

- Đừng nên...

- Ô, Trường Sơn anh! Hãy để em nói hết. Em không có ý đưa nghĩa huynh đi đâu. Em muốn đi theo nghĩa huynh để viếng thành quách lâu đài của vua Chân Lạp, là một kỳ quan tuyệt thế, mà em hằng ao ước được tới xem một lần.

- Nhưng...

- Nghĩa huynh nhìn thấy đó không?

Cửu Vân vừa nói vừa chỉ hai túi hành trang, cười bảo:

- Em đã soạn sẵn các thứ cho cuộc hành trình của chúng mình.

Đêm qua Trường Sơn đang ngủ bỗng nghe tiếng vó ngựa dừng trước ngõ. Chàng phóng khỏi giường rón rén bước về phía cửa, chợt giật mình đánh thót vì tiếng nói quen thuộc vang bên ngoài:

- Nghĩa huynh ơi! Mở cửa cho em vào nhà với.

Trường Sơn mừng rỡ mở cửa chạy ra đón nghĩa đệ. Cửu Vân xuống ngựa, quảy hai túi nặng trĩu trên yên ngựa vào nhà nói:

- Em đến để tiễn huynh lên đường, nhưng bây giờ còn khuya mình nên ngủ cái đã, mai ngày sẽ hay. Cửu Vân không muốn kể việc mẹ tới ngục thất giải cứu Trường Sơn, mà không hay biết con trai mình ngồi đó. Chàng mang hai túi nặng thì đoán mẫu hậu cho rất nhiều vàng bạc, nên mới tính theo Trường Sơn qua Chân Lạp. Đêm qua vì quá buồn ngủ cả hai không có thời giờ trò chuyện và Cửu Vân cũng chưa kịp nói ý mình cho nghĩa huynh biết.

Nghe Cửu Vân muốn đi theo mình, Trường Sơn tuy có vui mừng, nhưng chống đối:

- Hiền đệ giải thoát cho anh khỏi nhà giam, giờ còn bỏ hoàng cung ra đi. Anh nghĩ không nên đâu! Em chớ vì anh mà làm phiền giận cha mẹ để mang tội bất hiếu.

- Em sẽ thư cho mẫu hậu biết em đi đâu. Lúc nữa đi ngang huyện đường, em sẽ đưa thư cho quan huyện nhờ mang về triều. Lão quan vùng này biết em nhiều, nên chắc lão sẽ làm theo lời em ngay. Em tin mẫu hậu không phiền giận, vì người biết tánh em thích phiêu lưu.

Trường Sơn vẫn không an tâm:

- Còn việc tuyển chọn nguyên phi tháng tới?

Cửu Vân cười dòn:

- Ôi việc cưới vợ hơi đâu anh lo! Năm nay không tuyển nguyên phi được thì năm tới. Nói thật với anh, có hai việc trên đời mà em ngán nhất là cưới vợ và làm vua.

⁸ Tức Angkor, người Việt Nam gọi là Đế Thiên Đế Thích.

Trường Sơn nhìn Cửu Vân bằng ánh mắt hết sức chiêm ngưỡng. Tự nhủ:

- Hắn là thái tử mà tánh tình phóng khoáng tự do, trên đời hiếm có người được như vậy.

Chàng thân thiết nói:

- Được nghĩa đệ làm bạn đồng hành còn gì vui thú cho bằng?

Cửu Vân nhìn ra ngoài trời, vụt la hoảng lên:

- Ôi chao, trưa quá rồi! Mình phải gấp lên đường kéo bị...

Chàng không nói dứt câu, vì thấy mình lỡ lời có thể làm buồn lòng nghĩa huynh. Giờ này chắc hoàng cung xôn xao vì tù nhân vượt ngục. Phụ vương chàng có khi đã ra lệnh trừ nã Trường Sơn khắp nẻo đường cũng nên! Bởi mẫu hậu cho biết vì lòng ghen tuông cha mình quyết lấy đầu nghĩa huynh.

Nhớ tới vụ lục đục giữa cha mẹ, Cửu Vân thấy khó chịu không muốn nghĩ thêm nữa, bèn nói nửa đùa nửa thật:

- Ngủ trên cái chõng tre này mà khoan khoái còn hơn giường ấm nệm êm ở cung vi, thật là lạ! Tiểu đệ đầu thai làm con vua quả không đúng chỗ!

Rồi chàng tới lục nơi hai túi hành lý lấy ra hai bộ áo gấm, một đưa cho nghĩa huynh, một cho mình vừa nói:

- Bắt đầu từ nay hai anh em mình làm hai công tử nhà giàu đi chu du. Nghĩa huynh và em gấp thay y trang, mình đi ngay.

Trường Sơn không chống đối, hấp tấp thay áo mới. Số y phục này một phần của Trường Sơn đã có sẵn. Hoàng hậu Nhĩ Lan cho lệnh con nữ tỳ Đan Trang sang tư phòng của chàng lấy theo. Một phần là do hoàng hậu tặng cho. Đương nhiên Trường Sơn không hay biết gì và đinh ninh Cửu Vân soạn y phục của mình và số kia là của Cửu Vân. Ngoại trừ những bộ dạ hành bó sát người thì khó mặc chung, vì Trường Sơn cao hơn Cửu Vân nửa đầu. Còn loại áo rộng có đai thắt lưng như áo gấm họ đang mặc, thì sự chênh lệch cao thấp không thành vấn đề.

Chốc lát từ trong túp lều tranh có hai chàng công tử ăn mặc sang trọng chun ra với hai túi hành trang nặng trĩu. Đôi tuần mã thấy chủ vậy đuôi mừng rỡ. Con đường mòn trong khu rừng buổi ấy chim muông tung bồng vỗ cánh cùng với vó ngựa tung bay.

Rời thủ đô Đò Bàn hai anh em kết nghĩa xuyên qua miền rừng núi cao nguyên đất đỏ, ban ngày nắng cháy da, ban đêm lạnh thấu xương. Khoảng đường họ đi làng mạc rải rác, dân cư thưa thớt và thỉnh thoảng mới tìm thấy quán trọ. Thường thường hai anh em ăn ngủ ngoài trời, có hôm phải săn thú, có hôm phải ăn đờ trái rừng. Phải nói cuộc hành trình vô cùng nhọc nhằn, nhưng chưa bao giờ Trường Sơn cảm thấy thích thú và yêu đời đến như thế. Ngày ngày trên lưng con tuần mã vượt suối băng đèo, kiếp sống giang hồ lãng bạc giúp chàng tìm lại cái thú vị của thời oanh liệt cùng phụ thân tung hoành trên yên ngựa. Bên cạnh chàng, Cửu Vân là kẻ sung sướng hơn hết. Vì từ khi phụ vương đánh họ La, chiếm được ngai vàng lên làm vua, lúc ấy Cửu Vân mới 10 tuổi, khoảng thời gian lớn lên cứ phải sống gò bó trong hoàng thành. Nay được tự do ngao du sơn thủy, sống kiếp giang hồ như những chàng kiếm sĩ anh hùng thời xưa, Cửu Vân thích thú vô cùng.

Hôm ấy đã gần nửa tuần trăng, hai anh em bỗng trông thấy trước mắt đồng bằng bát ngát, núi non Chiêm Thành đã bỏ lại đằng sau. Hiện họ đang đi trên đường mòn xuyên qua ruộng lúa thuộc xứ Chân Lạp. Xa xa nhìn thấy mái nhà lúp xúp... Khói lam chiều ẽo lã bay bay giữa khoảng trời trong vắt.

Hai anh em phóng ngựa đi một lúc qua khỏi thôn xóm, bỗng thấy trước mắt giòng sông to rộng mênh mông, mặt nước êm ả xanh lơ. Trường Sơn kêu nhỏ:

- Anh chưa từng thấy con sông nào to lớn như vậy. Thật không khác gì nhìn thấy đại dương!

Cửu Vân ngẫm nghĩ một lúc nói:

- Em nghe phụ hoàng kể ở Chân Lạp có Cửu Long giang bắt nguồn từ Vân Nam bên Trung Hoa chảy qua Vạn Tượng, đổ dài xuống Chân Lạp đến tỉnh Nam Vang⁹, rẽ về miền tây sẽ đến biển Hồ, rẽ về miền đông thì đổ ra biển.

Trường Sơn nghe Cửu Vân nói bỗng sực nhớ khi xưa có nghe Trường Giang kể về con sông này...

⁹ Trước thủ đô của Chân Lạp là An Dương (Angkor). Năm 1431 bị người Xiêm đánh phá và chiếm cứ nên thủ đô mới đổi về Nam Vang. Thời kỳ này Nam Vang chỉ là một thị trấn.

Hôm đó chàng và Trường Giang lấy thuyền đi trên sông Hồng đến làng Tây Kiệt (phủ Khoái Châu tỉnh Hưng Yên) để gặp Lê Tất Hóa cận tướng của thân phụ. Trường Giang ngồi trên thuyền thấy nước chảy xiết bỗng nói:

- Con sông này nước chảy quá mạnh, gây nạn vỡ đê, nước tràn về đồng bằng phá hại nhà cửa mùa màng của dân cư. Thật là cái nạn nghìn đời cho dân mình ! Chẳng bù ở Lang Chang¹⁰ và Chân Lạp có Cửu Long giang rộng mênh mông như biển, mà thủy triều lại êm dịu hiền hòa, đem lại cái trù phú cho dân nước họ¹¹.

Trường Sơn nghe em nói liền hỏi:

- Do đâu hiền đệ biết rành quá vậy?
- Em đọc sách nghiên cứu địa hình các nước lân bang, thấy tài nguyên thiên nhiên của xứ họ phong phú mà thêm khát cho dân mình¹².

Lời nói của thằng em học giả vãng vãng bên tai... khiến Trường Sơn ngậm ngùi thương nhớ. Hơn hai năm biệt tăm hơi, huynh đệ bỗng dưng chia lìa, chẳng biết trong đời có còn được phút tương phùng hay không? Chàng vụt thở dài. Cữu Vân nghe tiếng thở dài của Trường Sơn lấy làm lạ, hỏi:

- Có điều gì làm nghĩa huynh phiền muộn?
- Không!

Chàng cười để khỏa lấp nỗi buồn đang xâm chiếm tâm tư, rồi cao giọng nói:

- Nghĩa đệ nói đúng lắm! Giòng sông này đích thị là Cữu Long giang, nước chảy hiền hòa như nàng thực nữ nương mình bên cạnh tình quân.

Cữu Vân nghe Trường Sơn ví giòng sông như nàng con gái không nhịn cười được, vui vẻ nói:

- Nghĩa huynh à, nàng dịu hiền như vậy, tại sao ta không lấy thuyền xuôi về kinh đô An Dương ? Vừa để cho chúng ta và ngựa nghỉ ngơi, bù lại những ngày lăn lóc trong rừng, vừa thưởng thức cái êm dịu của giòng Cữu Long?

Trường Sơn vỗ tay tán thành:

- Ý hiền đệ hay lắm! Ta nên gấp đến bến tìm thuyền.

Bấy giờ trời đã hoàng hôn, gió bay lãng đãng... Đôi kỳ mã thong thả buông cương, chẳng mấy chốc đến bến Chợ Long¹³, thuyền bè tấp nập, người người đông đảo... Vì tiếng Chiêm Thành và Chân Lạp không khác nhau nhiều, nên cả hai hỏi thăm tìm thuyền không khó. Có người điếm chỉ chiếc thuyền to lớn đậu ngoài xa là thuyền buôn từ Vạn Tượng, sẽ ghé Nam Vang và An Dương, người chủ thuyền hiện đang ngồi trong quán ăn. Trường Sơn và Cữu Vân nghe nói liền đi tới giáp mặt với chủ thuyền. Người này tiếp đón hai anh em chàng rất vồn vã:

- Tôi sẽ đưa quý công tử đến nơi đến chốn. Hiện giờ nhị vị nên ăn no bụng, rồi chúng ta sẽ khởi hành. Trường Sơn với Cữu Vân không từ chối, gọi chủ quán đem rượu thịt và các thức ăn đặc biệt của người Chân Lạp để hai anh em chàng thưởng thức với chủ thuyền.

Trong bữa ăn ông ta kể:

- Tôi là người mua bán, giao dịch nhiều với các nước lân bang, nên tới đâu tôi cũng học nói một ít. Tôi nói được tiếng Chiêm Thành, tiếng Chân Lạp và tiếng An Nam. Người Xiêm nói cùng một ngôn ngữ như dân xứ tôi.

Cữu Vân nghe ông ta nói biết tiếng Chiêm và An Nam nên vui vẻ giới thiệu:

- Nghĩa huynh tôi người An Nam, còn tôi là người Chiêm.

Chủ thuyền nghe giới thiệu Trường Sơn là người An Nam, liền nói:

- Từ khi nước An Nam bị quân ăn cướp chiếm giựt, người An Nam sống lưu lạc khắp nơi. Ở nước tôi cũng có khá nhiều dân tị nạn.

Cữu Vân sợ nhắc đến dân tị nạn khơi mối thương tâm của nghĩa huynh, nên lập tức xen vào:

- Thuyền ông có ghé Nam Vang không?
- Tôi ghé Nam Vang hai ngày. Nếu nhị vị công tử đồng ý ở lại hai ngày tại Nam Vang thì đi với thuyền tôi. Bằng hai vị muốn đi gấp thì cứ đón thuyền khác đi ngay An Dương.

Trường Sơn cười nói:

- Anh em chúng tôi đi chu du, nơi đâu cũng có thể dừng chân. Chúng tôi chẳng phải đi gấp đâu!
— Nếu thế thì tiện lắm.

Ba người ăn uống no say. Cữu Vân định trả tiền, song người chủ thuyền đành trả, nói:

— Thuyền tôi đưa khách bao cả ăn. Xin để tôi trả bữa ăn này.

¹⁰ Lão Qua (Lào) do Fa Ngum lập quốc từ 1353.

¹¹ Thời kỳ này miền Nam Việt Nam còn thuộc phần đất Chân Lạp (Cao Miên)

¹² Trường Giang là một nhà ái quốc, mọi tư tưởng và hành động của chàng đều nghĩ đến dân đến nước.

¹³ Tức Cholong thuộc tỉnh Kratie – Cambodge

Trường Sơn nghe nói liền hỏi:

- Xin cho chúng tôi biết chi phí cho cuộc hành trình luôn ăn uống của hai anh em tôi và đôi ngựa đến An Dương là bao nhiêu?

Đáng lý ra chủ thuyền đã mở đầu giá cả trước, nhưng vì thấy hai chàng công tử có vẻ phú quý sang giàu nên ông ta không nêu ra. Giờ nghe Trường Sơn hỏi, ông ta cười hề hề đáp:

- Quý công tử muốn trả bao nhiêu tùy ý.

Trường Sơn nghiêm giọng nói:

- Xin ông cứ thành thật cho chúng tôi biết giá.

- Xin cho tôi một lượng vàng.

Trường Sơn tưởng mình nghe lầm, gặng hỏi lại:

- Một lượng vàng?

Chủ thuyền thấy thái độ của chàng, hiểu lầm chàng chê mắc, vội vã phân trần:

- Vì tôi muốn cung phụng cho nhị vị thức ngon vật lạ, thịt tươi, cá tươi, nên hao tốn. Nếu như...

Trường Sơn lắc đầu ngắt lời:

- Ông hiểu lầm rồi! Tôi muốn trả thêm chi phí cho ông vì có đôi ngựa.

Cửu Vân cười nói:

- Chúng tôi trả ông hai lượng, được chứ?

Chủ thuyền mừng rỡ ríu rít nói:

- Tôi biết nhị vị là người giàu có, tính tình hào phóng... Chuyến buôn này gặp quý công tử là cái may cho tôi.

Trường Sơn chợt nhớ tới các chủ thuyền ở bãi Sầm Sơn độ nào. Gia đình chàng đã phải trả trăm lượng vàng để bao thuyền ra đi. Rốt cuộc bị hấn ta lường gạt rước thêm mối khác, chớ đầy khảm đến nỗi gây ra tai nạn! Ngoài ra, bọn ấy nếu tính tiền đầu người, mỗi người phải trả ít nhất 5,10 lượng! Thế mới biết chủ thuyền An Nam vì thấy đồng bào quá sợ giặc nên thừa cơ đục lợi một cách tàn nhẫn, không nghĩ gì tới tình đồng bào che chở đùm bọc trong cơn hoạn nạn!

Cửu Vân là người rất tinh tế thông minh, thoáng thấy nghĩa huynh nét mặt dầu dàu, nên vội hỏi chuyện khác:

- Gặp con nước chảy thuyền đi nhanh lắm hỡ ông chủ?

- Vâng, chiều mai mình sẽ đến Nam Vang.

Ba người rời quán ăn xuống chiếc thuyền con cùng với Phi Hồng mã và Hoàng Long mã. Một người đàn bà Chân Lạp bơi thuyền nhỏ đưa họ ra cập với thuyền lớn đậu ngoài khơi. Hai con ngựa nhảy lên phóng xuống từ thuyền nọ qua thuyền kia một cách thần tình, khiến chủ thuyền người Lão Qua buột miệng khen dài:

- Tôi chưa từng thấy ngựa của ai to lớn, lại xinh đẹp khôn ngoan dường ấy. Ngàn vàng không đổi được ngựa quý như thế! Nhị vị công tử làm sao mua được?

Cửu Vân với Trường Sơn đưa mắt nhìn nhau, hội ý giấu nhem gốc tích đôi ngựa và chủ nhân nó, nên cả hai lờ đi.

Thuyền quá to, người An Nam gọi là ghe bầu, có mũi rộng lớn. Dưới khoang thuyền chở đầy áp chén bát kiêu, bên trên chứa tơ lụa gấm vóc, nên ngăn từng buồng có cửa khóa cẩn thận. Chính giữa có lối đi để thông thương từ mũi đến lái. Ông chủ thuyền tên gọi là Bòn Mân. Sau khi giới thiệu khắp nơi trên thuyền cho hai anh em Trường Sơn và Cửu Vân, ông ta nói:

- Các sản phẩm này từ Vân Nam đưa xuống. Chén bát kiêu từ Giang Tây, tơ Tô Châu, gấm Thượng Hải... Các thứ này dân giàu có và vua chúa Chân Lạp rất ưa thích. Tôi bán các thứ này tại đây, chuyển về mua lại cá khô.

Hai con ngựa đứng phía trước mũi, phía sau có chỗ nấu ăn. Trên thuyền có 4 đàn ông lực lưỡng. Có hai thiếu niên độ 13,14 tuổi và hai cô gái khoảng 17,18 tuổi. Tựu chung có 8 gia nhân phục dịch dưới thuyền. Bòn Mân ra lệnh cho gia nhân thu dọn hàng hóa vào hai buồng kia để làm một buồng trống cho hai anh em Trường Sơn. Vàng bạc hoàng hậu Nhữ Lan đưa cho quá nhiều, nên có được phòng riêng cửa khóa cẩn thận Cửu Vân rất vừa ý.

Qua ngày thứ hai thuyền mới tới Nam Vang, tức tới trễ hơn dự tính. Chủ thuyền lên bờ để giao dịch với các con buôn, phân phối hàng hóa. Trường Sơn với Cửu Vân cũng lên bờ với đôi ngựa, vàng bạc, hành lý... và hẹn với chủ thuyền hai hôm sau sẽ trở lại để cùng đi An Dương. Phố Nam Vang thời bấy giờ buôn bán khá nhộn nhịp, lại nhằm vào giờ ăn trưa thiên hạ vô cùng tấp nập. Hai anh em Trường Sơn thả ngựa chậm chậm vào khu thương mại. Bất thần đôi mắt Trường Sơn dán kín vào các tấm biển treo trước các cửa tiệm, nào là Chợ Thăng Long, Chợ Thanh Hóa, Chợ Tràng An v... v... Đó đây cũng đầy

dẫn các quán ăn to lớn với bảng hiệu: «Từ lâu Gia Lâm», «Từ điểm Hòa Bình»... Chỗ nọ: «Phủ Nho Quan điểm tứ», chỗ kia «Đà Giang từ quán» v... v... và v... v... Tất cả đều ghi rành rành bằng tiếng An Nam, không khác gì cả xứ An Nam đời về đó!¹⁴ Trường Sơn không tưởng tượng nổi dân mình sao có thể trở nên giàu có thịnh vượng nơi xứ người như vậy? Chàng và Cửu Vân bước vào một quán ăn cỡ trung trung, cũng do người An Nam làm chủ. Sẵn dịp chàng hỏi thăm tình hình đồng bào. Bà chủ tiệm cho biết bà họ Khúc, trước ở Đông Triều, lập nghiệp ở Nam Vang đã được hai năm. Bà và gia quyến bà có thuyền nên cả gia đình ra đi từ Đồ Sơn, định tị nạn ở Chiêm Thành, nhưng mỗi khi thuyền tấp vào cửa bể đều bị lính Chiêm đẩy ra biển¹⁵. Thuyền bà xuôi dọc theo hải phận mãi đến lúc thấy con sông lớn thì rẽ vào, cũng không biết đó là Cửu Long Giang thuộc nước Chân Lạp.

Trường Sơn hỏi:

- Thuyền bà lên đênh trên biển trên sông chắc lâu lắm mới tấp được vào đây?
- Vâng, công tử đoán đúng lắm. Hơn tháng trời rờn rã thuyền tôi mới cập được bến Nam Vang, cũng do số phận chó không tính trước. Nhờ thuyền lớn chứa nhiều thức ăn nước uống cho gia đình tôi 10 người, nên không gặp cảnh đói khát trên biển. Khi vào Cửu Long giang thì thức ăn nước uống vừa hết. Chúng tôi uống nước trên sông, bắt cá làm độ nhật, thành ra may mắn được sống còn. Chớ thật, nhiều người bỏ quê hương ra đi bị chết vì đói, vì khát, vì hải tặc...¹⁶

Trường Sơn lại nhớ đến tình cảnh mình, mẹ chết, bà nội chết, đưa em biệt tích, con tim vụn đau nhói lên. Chàng đang ăn vụn thẫn thờ buông đũa! Người đàn bà họ Khúc vô tình kể tiếp:

- Dân mình về sống ở đây đông lắm. Phần đông thì cũng đủ ăn, gói ghém qua ngày. Cái khổ là gia đình ly tán. Có người tới nơi chỉ còn một thân. Có người vợ con sống ở đây, chồng còn kẹt ở quê nhà. Cũng có người chồng con bị hành hạ chết trong nhà tù, nên một mình ra đi. Cảnh tình dân mình: «cha mẹ con cái anh em kẻ chân trời, người gốc biển! Bà con họ hàng không mong gì gặp gỡ! Thật chưa có thời đại nào khốn khổ như vậy!¹⁷». Bà ta vụn đổi giọng hậm hực:

- Chỉ mấy tên bán nước thì sướng đời, không gặp thảm cảnh như dân đen!

Bà nói và chỉ tay ra ngõ, bảo nhỏ:

- Công tử thấy mấy từ lâu khách điểm đồ sộ đó chứ? Đấy Đấy! Các quan tai to mặt lớn triều Trần vợ vét của dân di tản trước khi bọn cướp nước tới, nên vợ con họ được an toàn, của cải tài sản họ đầy ắp... Họ sống nơi đâu cũng giàu có. Chính họ làm suy sụp triều đại nhà Trần bởi sự mua quan bán chức. Từ Vua đến tể tướng, từ quan to đến quan nhỏ... Ai nấy đua nhau vợ vét sản nghiệp của quốc gia! Nhưng bao nhiêu đó cũng chưa đủ, họ lại còn bán chức cho giặc, cho đến đổi ngày quân ăn cướp vào cướp nước ta, họ cũng không hay biết, chỉ lo cho túi tiền! Họ làm mất nước mà nhân dân lại lãnh họa, còn họ lúc nào cũng phây phây hưởng thụ!

Cửu Vân không hiểu tiếng An Nam nên ngồi yên lặng ăn, chốc chốc liếc mắt nhìn nghĩa huynh thấy sắc mặt lúc đỏ, lúc tái, lúc buồn, lúc giận... cũng đoán được phần nào câu chuyện người đàn bà kể. Đến khi chàng thấy bàn tay của Trường Sơn nắm chặt chén cơm thiếu điều bóp nát từng mảnh, thì kinh hãi gọi khẽ:

- Nghĩa huynh!

Trường Sơn dường như không nghe tiếng gọi của Cửu Vân, đôi mắt đỏ ngầu uất hận:

- Những kẻ bán nước hại dân! Chính họ mở đường cho bọn cướp nước, giờ đây lại còn vênh váo ngựa xe, không biết xấu hổ ăn năn về tội làm vong quốc. Thật là bọn mặt dày, hình người, dạ thú! Trời cao lẽ nào để cho họ yên thân phì da mãi sao?

- Thừa công tử, ở đây có mấy ngôi chùa dân An Nam mình xây cất. Các bà phu nhân ấy đi lễ thường lắm.

Trường Sơn nghe nói, thờ ra:

- Làm tội, rồi đi chùa lạy Phật để hết tội chăng?

Người đàn bà lắc đầu tỏ vẻ chán nản:

- Phải họ đi chùa để tụng kinh sám hối thì nói làm gì? Họ đến chùa để khoe của, vàng vòng kim cương đeo chóp cả người, để cho đám dân khổ nạn tới chùa thấy họ khiếp sợ, hoặc thêm thường, hoặc tủi thân, khổ thêm tí nữa, thì họ mới khoan khoái.

- Trời cao có thấu cho dân nước tôi không?

¹⁴ Hoàn toàn giả tưởng

¹⁵ Tác giả dựa vào những thảm trạng xảy ra của người Việt hiện tại để mừng tượng cùng hoàn cảnh ấy của dân tộc An Nam thời vong quốc ngày xưa.

¹⁶ Như trên

¹⁷ Hoàn toàn giả tưởng

Sau lời than thở Trường Sơn ôm mặt. Người đàn bà đôi mắt cũng đỏ au, bỏ đi vào trong. Cửu Vân lặng nhìn nghĩa huynh, một lúc lên tiếng an ủi:

- Nghĩa huynh à, mọi sự thuộc về dĩ vãng. Anh nên bỏ qua điều buồn khổ, chờ ngày Phục Quốc.

Trường Sơn buông hai tay ra, nghẹn ngào nói:

- Mấy năm qua anh sống cũng vì hai tiếng «Phục Quốc» đó thôi.

Người đàn bà chủ quán vụt trở ra hỏi:

- Nhị vị công tử từ đâu tới?

Trường Sơn đáp:

- Tôi từ Chiêm Thành sang đây. Còn người này là bằng hữu của tôi, người Chiêm.

- Ở Chiêm Thành đồng bào tị nạn An Nam có nhiều chứ?

- Ở đâu cũng nhiều, vì dân mình không chịu nổi kiếp sống nô lệ tù đày nên bỏ xứ ra đi.

- Gia đình công tử sinh sống ở Chiêm Thành chắc khá lắm?

Chỉ vì bà ta nhìn thấy Trường Sơn ăn mặc sang trọng nên mới dọm hỏi một câu, nghe động mỗi thương tâm của chàng, mặt chàng tái nhợt, đôi môi giật giật. Thấy chàng nín im, vẻ mặt khác thường, bà ấy tưởng chàng bệnh thình lình, nên hỏi:

- Công tử khó chịu trong người chăng?

- Không!

Trường Sơn đáp một tiếng cụt ngủn, rồi thẫn thờ đứng lên chào bà chủ quán, nói:

- Cám ơn bà đã cho tôi biết tình hình đồng bào ở đây.

Chàng kéo Cửu Vân ra cửa, phóng lên ngựa chạy một đỗi ra đến bờ sông. Lúc bấy giờ trời vừa quá Ngọ, nắng vô cùng gay gắt. Hai anh em dừng nơi gốc cây bên đường núp bóng mát. Trường Sơn vẫn còn dàu dàu về câu chuyện đất nước điêu linh, dân lành khổ khổ, mà bọn bán nước hại dân phây phây hưởng thụ ở xứ người. Cửu Vân hiểu rõ tâm sự của nghĩa huynh mà không biết an ủi ra sao, mặt cũng buồn thiu. Cả hai xuống ngựa ngồi tựa lưng nơi gốc cây, hướng mắt nhìn giòng Cửu Long giang mênh mông vô tận... Trường Sơn ngậm ngùi bảo:

- Đời người giống như giòng nước kia, không biết từ đâu tới, rồi sẽ đi về đâu? Sự sống sự chết...

Chàng đang nói... chợt có một bầy trẻ con chạy qua chỗ hai người chửi bới thô tục bằng tiếng An Nam, trên tay đứa nào cũng có cái ná bắn chim với mớ đạn đất. Trường Sơn chăm chăm nhìn chúng. Nơi xứ lạ quê người thấy đồng bào mình dù là trẻ con cũng động tâm! Chàng định gọi chúng lại hỏi thăm nhà cửa ở đâu? Chợt bọn chúng chia làm hai phe, lấy gốc cây chỗ Trường Sơn với Cửu Vân ngồi làm ranh giới. Rồi hai phe giương cung bắn loạn xạ nhau, đạn bay véo véo qua đầu hai người. Trường Sơn lớn tiếng kêu gọi hai bên dừng trận, nhưng bên nào cũng hăng, vừa bắn vừa chửi. Có đứa bị trúng đạn khóc la ồm tỏi.

Cửu Vân cười, nói:

- Huynh có thét đến động trời chúng cũng không nghe đâu! Hay là huynh biểu diễn thần lực cho bọn chúng ngán.

Trường Sơn mỉm cười lắc đầu:

- Biểu diễn thần lực với bọn nhóc con làm gì? Để anh cho chúng thấy trò chơi lạ.

Chàng quơ tay xuống đất hốt một nắm sỏi. Cứ mỗi lần đạn bay qua đầu chàng, chàng búng sỏi bay lên... Viên đạn đất đang bay gặp sức cản của sỏi bẻ nát, rơi lả tả xuống đất. Cứ như thế, hai phe con nít bắn vù vù... gặp sỏi trên tay Trường Sơn búng ra như mưa. Bọn con nít thấy kỳ lạ dừng trận đấu, chạy ủa tới chỗ người phá đám chiến cuộc của chúng với thái độ hùng hổ. Chừng thấy hai chàng mặc áo gấm sang trọng ngồi đó... cả bọn lúm lét nhìn rồi lặng lẽ bỏ đi.

Trường Sơn thấy thằng bé đi sau cùng có vẻ hiền lành, trong tay không ná, ý chừng không phải trong bọn làm giặc khi nãy, nên gọi giật lại:

- Này em kia, tới đây cho anh hỏi thăm chút coi!

Thằng bé ngần ngừ không dám bước tới gần. Trường Sơn mỉm cười, ngọt ngào bảo:

- Anh hỏi thăm ba má em ở đâu chớ có gì mà sợ?

Thằng nhỏ vẫn đứng xa xa trả lời:

- Ba ở làng kia.

- Tới đây, tới đây anh hỏi thêm chút chuyện.

Chàng thò tay vào túi định tìm món gì dụ thằng bé, nhưng túi trống rỗng nên tức cười, nói với mình:

- Chẳng có kẹo bánh chi! Dụ con nít khó quá!

Cửu Vân bật cười, cho tay vào túi áo mình móc ra ra thỏi bạc nói:

- Đây này, huynh hãy dụ nó thứ này đi.

Thằng bé thấy bạc bỏ chạy một hơi. Trường Sơn với Cửu Vân trông theo cười vang. Cửu Vân cười ha hả nói:

- Nó thấy bạc mà tưởng như thấy ma!

Trường Sơn mỉm cười, lẩm bẩm:

- Con cái nhà ai mà thấy bạc không ham, thật đáng khen !

Chàng trông theo lưng thằng bé chạy mút đàng xa, thấy nó khuất vào trong xóm nhà lụp sụp trước mắt.

Chàng đứng lên bảo Cửu Vân:

- Anh muốn tới xóm đó xem cho biết, đệ theo anh chứ?

Cửu Vân cười:

- Đương nhiên.

Hai anh em thả ngựa đi chậm chậm vào khu xóm. Tới đâu chàng cũng nghe tiếng đồng bào nói vang rân ra đường. Chàng bảo nhỏ Cửu Vân:

- Xem chừng xóm này là xóm của dân tị nạn An Nam.

- Em cũng nghĩ vậy.

Cửu Vân vụt reo lên:

- A, thằng nhỏ khi nãy!

Quả thật thằng bé đứng lấp ló bên trong cánh cửa một căn nhà nhỏ. Trường Sơn bỗng có ý nghĩ muốn vào thăm hỏi ba má nó, nên rủ Cửu Vân:

- Mình vào nhà thằng bé nhé ?

Cửu Vân đồng tình. Cả hai xuống ngựa. Khu này nhà nào cũng có sân nho nhỏ, nhưng không có rào.

Trước nhà có một cây me to khá cao. Đôi ngựa buộc nơi gốc me. Trường Sơn toan xách hành lý theo, Cửu Vân cản lại:

- Không cần xách theo nghĩa huynh à! Hai con ngựa này chỉ anh em mình tới gần được. Kề lẹ xáp tới nó đá ngay.

Trường Sơn gật đầu:

- Phải phải! Hiền đệ nhắc anh mới nhớ.

Hai anh em vừa tới trước ngõ nhà đã thấy một người đàn ông ốm yếu khoảng trên 40 tuổi từ trong nhà bước ra hỏi:

- Liệt vị tìm ai chăng?

Trường Sơn với Cửu Vân đồng chấp tay xá chào. Trường Sơn nói:

- Chúng tôi tình cờ đi ngang qua đây, thấy thằng bé dễ thương nên có ý muốn làm quen với gia chủ.

Người kia vui vẻ mời:

- Kính mời liệt vị vào nhà.

Trường Sơn thấy người này cung cách quý phái, dù nơi ăn chốn ở đơn sơ. Chàng với Cửu Vân được mời ngồi nơi ghế cạnh chiếc bàn nhỏ gian nhà ngoài. Có lẽ là chỗ để tiếp khách và chỗ ăn. Trong nhà có kệ sách và mấy chiếc ghế mây.

Trường Sơn liếc nhìn mớ sách, thấy toàn sách quý như Trương Giang vẫn đọc, lòng thầm kính trọng chủ nhân. Tự nhủ: «*Ta cũng nên nói sơ gốc gác mình trước để tỏ lòng kính trọng*». Chàng nói:

- Văn sinh quê ở Trảng An, rời xứ gần 3 năm và sinh sống ở Chiêm Thành. Người này là anh em kết nghĩa với văn sinh, vốn là người Chiêm.

Chủ nhà luôn giữ nụ cười hiền hậu trên môi:

- À hóa ra liệt vị từ Chiêm Thành qua chơi. Gia đình tôi vừa định cư ở đây được hai tháng. Quê tôi ở Thanh Hóa. Sau ngày giặc chiếm nước, tôi bị vào tù về tội sĩ phu. Hiền thê tôi mua bán vật vừa nuôi con, vừa nuôi tôi trong tù. Vì bọn chúng nhốt người mình quá nhiều không cung cấp đủ gạo cơm, nên gia đình phải nuôi luôn người nhà trong tù.

Người ấy kể đến đó nụ cười không còn nữa, đôi môi mím lại như đè nén nỗi đau thương. Một lúc nghẹn ngào nói:

- Tôi trốn khỏi nhà ngục tìm thuyền đưa vợ con ra đi. Hiền thê tôi vì mấy năm lao lực nuôi chồng hơi sức kiệt quệ, không chịu đựng nổi cơn đói khát trong cuộc hành trình, nên chết dọc đường.

Trường Sơn xúc động nói:

- Thảm cảnh của gia chủ văn sinh thông cảm lắm, vì...

Chàng nghẹn một lúc mới trút hết tâm sự của mình. Người kia nghe xong câu chuyện của Trường Sơn, liền nói:

- Lệnh nghiêm đường tôi chưa tận mắt, song tên tuổi nghe biết nhiều. Người chết đi, nhưng cái chết trung nghĩa sẽ lưu danh thiên cổ. Tôi cảm phục người dám bỏ địa vị quyền uy vào rừng lập chiến khu chống triều Hồ, sau đó theo Giản Định để chống ngoại xâm. Năm trước trong nhà ngục, tôi hay tin người chết sau trận tấn công quân Minh ở bến Bô Cô, lòng bồi hồi thương xót một vị anh hùng.

Trường Sơn nghe nhắc đến cha, mắt rơm rớm lệ. Gương mặt rần rỏ phong trần của phụ thân như lảng vãng trước mắt chàng... Mới ngày nào người dấn dò hai con lờn tâm huyết, giờ đã là người thiên cổ! Phút chia tay đâu có nghĩ là nghìn thu vĩnh biệt? Đón đau thay!

Chủ nhà dàu dàu tâm sự:

- Tôi họ Đinh tên Duệ, đỗ thái học sinh (tiến sĩ) đời Trần Duệ Tông. Vì thấy vua nhà Trần bạc nhược tham nhũng từ quan lớn đến quan nhỏ, nên chán chường công danh về làng dạy học trò. Đến khi quân cướp nước tràn vào, học trò tôi có người nổi lên chống đối, nên quân đã man áy bắt nhốt luôn cả tôi.

Trường Sơn ngậm ngùi hỏi:

- Cuộc sống của gia chủ nơi đây có dễ dàng không?

- Mấy năm trước nghe nói chính quyền Chân Lạp cũng trọng vọng người khoa bảng ở xứ mình, nên giúp đỡ phương tiện sống dễ dàng. Nhưng từ năm sau này vì một số người giả ngôn, khai gian tuổi tác, tên họ, nghề nghiệp... Rồi gần như hạng nào tới đây cũng đều đậu «Trạng Nguyên, Tiến sĩ!» Thành ra chính quyền Chân Lạp cho tất cả dân tị nạn An Nam đồng hạng «thất học»! Tôi cũng phải làm nghề tay chân như những người khác! Khốn nỗi mình yếu đuối không quen việc nặng nhọc nên đau yếu luôn. Tôi làm trong lò gốm quần quật suốt ngày vẫn không đủ ăn, may nhờ có con gái tôi phụ giúp.

Chủ nhà nói đến đây rưng rưng nước mắt:

- Tội nghiệp con tôi! Ở quê nhà nó đã lâu thông kinh sử, giờ phải làm thợ may cho hiệu may người An Nam làm chủ, cay đắng trăm chiều.

Trường Sơn nghe nói bỗng nghĩ đến Thúy Uyên... Nàng cũng vào hàng tiểu thư đài các, gặp cảnh ngộ như vậy biết có chịu đựng nổi hay không? Chàng bỗng thở dài, ánh mắt xa xăm... Tiếng nói của chủ nhà đều đều vang lên:

- Trong xóm này ngoại trừ gia đình tôi, ai ai cũng khá giả, vì phần đông họ là dân chài, sinh sống theo miền duyên hải Đồ Sơn, Sầm Sơn. Hai nơi đó đồng bào mình tới thuê thuyền rời xứ. Họ chở người đi thu vàng nhiều vô số, nên đến đây họ có vốn sẵn, lại thêm làm nghề tay chân trên xứ này họ cũng chẳng gặp khó khăn.

Trường Sơn than thở:

- Thời cuộc ly loạn, thế sự đảo điên! Đời người không khác gì một giấc chiêm bao! Có những việc không thể tưởng tượng được!

Chủ nhà bỗng đổi giọng oán hờn:

- Dù sao giai cấp áy cũng không đáng trách. Bất quá họ may mắn nhờ thời cuộc mà thay đổi cuộc sống, chớ chưa phải là kẻ bán nước hại dân. Chính bọn quan lại tham ô kia làm mất nước mới đáng cho nhân dân nguyên rủa. Lúc nào họ sống nơi nhà cao, cửa rộng, tôi tớ phục dịch. Khi xưa ở quê nhà họ vợ vét tài sản của quốc gia. Giờ ở xứ người họ dùng của cải đó để¹⁸ thao túng đồng bào, gọi là «hạm con buôn».

Trường Sơn thở dài thườn thượt. Cửu Vân không hiểu hai người nói, ngồi yên lặng một bên cũng chán, nên nháy nhó nhẩn mặt làm hề với thằng bé. Thằng nhỏ cứ thập thò trốn sau cánh cửa, lúc lúc ló mặt ra cười giỡn với Cửu Vân. Chủ nhà bỗng đứng lên đi tới kệ sách, lấy ra mấy tờ giấy khá to, rồi mở phanh ra trước mặt Trường Sơn:

- Công tử hãy đọc xem mớ giấy này.

Trường Sơn liếc mắt nhìn vào thấy chữ viết chi chít, nét bút không ra người đoan chính, toàn những lời thô鄙 tục tằn chửi bới mạ lị bên trong. Nhìn qua tờ thứ hai thì thấy nét bút ngã xiêu, chẳng ra thể thống con người có đọc sách thánh hiền! Đương nhiên lời viết cũng một giọng điệu chửi bới mạ lị...

Tờ thứ ba, thứ tư... cũng một hình thức như thế. Trường Sơn cau mày nói:

- Các giấy này hình như là nhóm người họ chửi bới mạ lị nhóm người kia? Đâu chừng năm bảy nhóm! Sao lạ quá, tên của họ nghe thật quen tai?

Chủ nhân chua chát nói:

- Thì những tên bán nước áy tên tuổi vang lừng, nhân dân ai chẳng biết? Giờ họ chia phe, chia nhóm, mượn các thầy đồ viết những tờ «hịch» như vậy đó (ý muốn nói tờ truyền đơn), ngày ngày cho người ra giữa đường giữa chợ đọc lên inh ỏi, châm chích chửi bới nhau bằng «thứ văn chương nặng mùi của họ», có khi bằng tay chân võ lực nữa!

Tội nghiệp cho đồng bào ta, xa nhà xa quê hương, thấy mấy tờ "hịch" áy tưởng tờ rao truyền đạo lý, hay tin tức quê nhà, nên xúm nhau đọc. Chừng đọc xong mọi người thấy đầu óc choáng váng, tai ù, mắt hoa, tưởng như bùn nhơ trét lên mặt!

Trường Sơn chau mày:

¹⁸ Danh từ Hạm có từ thời đại nhà Trần và nhà Hồ (tức thế kỷ 14)

- Họ «đồng nghiệp», «đồng thuyền», «đồng hạm», «đồng đồng»... với nhau, sao lại trở thành thù? Quả thật văn sanh không hiểu! Còn thầy đồ vốn là người chuộng đạo lý, lẽ nào chịu viết những lời thô tục ấy sao?¹⁹

- Cũng vì họ «đồng đồng...» với nhau nên biết cái xấu của nhau để phanh phui ra. Sở dĩ có sự thù nghịch vì ngày nay các «Ngài» đều xưng mình là «nhà ái quốc» và các phe của họ lập ra là để «cứu quốc». Họ dành nhau «cứu quốc» giống như thuở nào họ tranh nhau «mãi quốc» vậy!

Chủ nhà chợt nhỏ giọng:

- Nói thật, dù cho Ngọc Hoàng Thượng Đế có hạ giới cũng không thể hiểu nổi các «cha nội ấy» muốn gì?

Còn thầy đồ cũng năm bảy hạng thầy đồ. Những thầy đồ chân chính biết điều liêm sĩ, đâu ai chịu viết lời dơ dáy?

Vả chẳng công tử cũng nhìn thấy đó... Nét chữ nét bút của hạng thầy đồ đó cũng đoán được là hạng lem nhem đạo lý, làm gì biết được lời cao đẹp của Khổng Mạnh? Họ lại có bao giờ chịu nghiên cứu lời đẹp ý hay của các bậc văn nhân thánh hiền để có thể viết được câu văn hoa mỹ? Khiến cho người đọc có cảm giác «hành văn lưu thủy», nghe êm dịu như «tiếng chim mùa Xuân», «tiếng dế mùa Thu», hay cao vợi như «tiếng hạc trên không»? Họ xưng là thầy đồ, nhưng làm công việc của thiên lôi! Hễ ai thuê họ «đả» người nào thì họ «đả» người đó. Tội nghiệp cho những nhà ái quốc chân chính, tội nghiệp cho những vị quan thanh liêm, tội nghiệp cho những nhà hàn sĩ... những người suốt đời sống nghèo khổ thanh bạch, hy sinh cho dân cho nước, cũng bị hạng «thầy đồ thiên lôi» kia xúc phạm bôi nhọ.

Trường Sơn nghe qua đầu óc choáng váng, mặt mày bơ phờ, nói giọng thều thào:

- Hơn hai năm qua văn sinh sống nương nhờ nhà người bạn Chiêm Thành kín cổng cao tường, không hay biết thế sự bên ngoài đảo điên, điên đảo! Than ôi! Nước mất nhà tan, mà tình người cũng mất! Vận nước suy vì cùng cực nên biến «giống Tiên rồng» thành giống «ma vương quỷ quái» đó chẳng?

Chàng ngẩn ngơ sầu muộn, một lúc ngẩng mặt nhìn chủ nhà nói:

- May mà giống người này không nhiều và dân mình

cũng biết điều nghĩ suy, không ai còn tin bọn nhơ danh ấy. Vả chẳng hồn thiêng của tổ tiên sẽ phù trợ cho đất nước. Ước mong ngày kia sẽ có người tài đức đứng ra lèo lái con thuyền cứu quốc về bến vinh

quang.²⁰

- Tôi cũng hy vọng như thế! Công tử còn trẻ, xem ra

cũng là người có chí lớn, nếu có dịp đi chu du nhiều nơi cũng

nên tìm những người có lòng vì dân vì nước kết thành một khối, để trở về khôi phục cơ đồ.

Hai người nói chuyện quá lâu, nắng chiều đã ngã dài bóng cây trước ngõ. Trường Sơn thấy nghĩa đệ ngồi buồn thiu một chỗ, vì thằng bé nằm ngoạo đầu nơi chiếc ghế mây ngủ khò.

Chàng tự nhủ:

- Nghĩa đệ tánh tình thuần hậu, ta bỏ ngồi một mình mà không oán than cần nhằn chi hết! Con vua mà như hần, thế gian chỉ có một!

Chàng thấy mình có lỗi với bạn, nên nói:

- Hiền đệ tha lỗi cho anh mãi mê nói chuyện, bỏ hiền đệ thui thủi một mình!

Cửu Vân nghe nói đến mình giật mình nhìn lại, cười hiền:

- Tuy em không hiểu hai người nói gì, nhưng cũng đoán được câu chuyện. Huynh cần tâm sự với người đồng hương xin cứ tự nhiên, đừng e ngại việc em ngồi đây. Rất tiếc em không biết tiếng An Nam để cùng chuyện trò. Lỗi này một phần do huynh làm thầy dạy võ cho em mà không dạy chữ nghĩa.

Câu nói sau cùng chàng nói bằng giọng dí dỏm, vừa nheo mắt với nghĩa huynh. Trường Sơn cười hề hề. Chủ nhà nghe hai người nói chuyện với nhau tiếng Chiêm Thành nên không hiểu gì nhiều, bèn bỏ vào nhà trong, phút chốc trở ra với bình trà, ba cái chén và rót nước mời khách.

Hai anh em Trường Sơn không từ chối, nốc một hơi cạn sạch chén trà, rồi đứng lên từ giả.

Trước khi tiễn chân Trường Sơn và Cửu Vân ra cửa, chủ nhà còn dặn dò:

— Còn một điều tôi cũng nên cho công tử rõ, hiện nay có rất nhiều người làm nội tuyến cho địch. Công tử nên đề phòng hạng người này. Hiện nay địch tung rất nhiều những tên chó săn dựa theo đồng bào bị nạn để lấy tin. Cũng có một số tham quyền lợi riêng làm trung gian thuyên chuyển vàng bạc đồ đạc về

¹⁹ Ngày xưa chưa có báo chí nên việc thông tin cho dân do các tờ "hịch" hoặc "cáo tri" của vua do quan văn viết ra, hoặc các thầy đồ chép ra. Từ khi có nhà in nhà báo thầy đồ giải nghệ !!.

²⁰ Ước nguyện của chàng sau thành sự thật, nhờ có người anh hùng Lê Lợi khởi nghĩa đuổi quân Minh.

nước làm giàu cho giặc. Thật là một bọn sâu mọt không nghĩ gì đến quyền lợi đất nước và công cuộc cứu quốc.

Trường Sơn chấp tay xá chào chủ nhân, nói:

- Cám ơn những lời vàng ngọc của gia chủ. Mong có ngày gặp lại gia chủ trên quê hương không có bóng quân thù.

Cửu Vân cũng xá chào vị chủ nhà. Hai anh em sóng bước ra đường. Đôi tuấn mã vẫy đuôi mừng chủ. Con đường bỗng chốc mịn mù cát bụi...

Cuộc vui nào cũng có phút tàn, cuộc sum họp nào cũng có lúc phải chia tay! Họ ngồi lặng yên bên nhau lâu lắm. Giòng nước Cửu Long chảy lững lờ trước mắt họ. Con thuyền ngược dòng trở về Vạn Tượng đưa họ đến địa điểm tách rời nhau: «bến Chợ Long» thuộc tỉnh Ra Ty (Kratie) Chân Lạp. Họ đã định như thế rồi. Đến bến Chợ Long, Cửu Vân sẽ cùng Hoàng long mã rời thuyền của lão Bồn Man trở về Đồ Bàn. Trường Sơn tiếp tục cuộc hành trình đến thủ đô Vạn Tượng xứ Lan Chang (thời kỳ này Lào gọi là Lan Chang).

Sở dĩ giờ chót Trường Sơn đổi ý không lưu lại Chân Lạp để xin tị nạn ở xứ này, vì sau một thời gian ngắn ở đây, tiếp xúc với đồng bào, nghe biết về những tên bán nước, nghe kể về những kẻ nổi giáo cho giặc v... v... Chàng chán nản không muốn sống chung đặng với họ, nên quyết đi Vạn Tượng. Hôm ấy ghé Nam Vang hai ngày, Trường Sơn với Cửu Vân trở về thuyền lão Bồn Man xuôi Cửu Long giang đến Biển hồ. Thấy chủ thuyền tánh tình vui vẻ chân thật, hai anh em Trường Sơn muốn chuyển trở về cùng đi với lão, nên khi đến Biển hồ chàng hẹn với lão Bồn Man hôm sau anh em chàng sẽ trở lại thuyền lão để cùng đi chuyển về.

Chiều hôm đó đôi tuấn mã nhắm hướng thành An Dương phi nước đại. Vì từ mấy chục năm nay người Xiêm (dân Thái ngày nay) thường đưa quân sang uy hiếp Chân Lạp²¹ nên vua Chân Lạp phòng thủ thành nội rất nghiêm mật. Hai anh em Trường Sơn không dễ gì lảng vãng tới gần. Hơn nữa, hoàng thành nằm trên một diện tích rộng lớn, bốn mặt đông tây nam bắc đều có những thành quách lâu đài xây bằng đá cao sừng sững, đỉnh nhọn chọc trời. Thành ấy là một công trình vĩ đại của dân tộc Chân Lạp xây dựng từ nhiều triều đại vua chúa²².

Chờ đến tối anh em Trường Sơn giấu đôi ngựa dưới lùm cây, dùng thuật phi hành lao vút về phía lâu đài. Nhờ trời đêm ấy có trăng, tuy không sáng tỏ, nhưng cũng đủ làm cho anh em Trường Sơn, Cửu Vân chấn động tâm thần trước những tòa lâu đài uy nghi bằng đá, đỉnh nhọn chọc trời. Với những vách thành bằng những tảng đá khổng lồ tạc hình người đứng sừng sững như chặn sự đột nhập của thế giới bên ngoài. Cửa nẻo làm bằng vàng ròng, cho đến đôi cây cầu bắc ngang cũng lóng lánh kim ngân²³. Thật chỉ lấy mắt mà xem, chớ không lời nào tả nổi công trình vĩ đại siêu việt của dân tộc Chân Lạp thời bấy giờ.

Trọn đêm đó hai anh em Trường Sơn phi thân từ chỗ nọ đến chỗ kia ... Vì mỗi lâu đài có một lối kiến trúc đặc biệt²⁴. Tờ mờ sáng hôm sau cả hai trở về chỗ cũ lấy ngựa, tâm thần vẫn còn kích động bàng hoàng như vừa tỉnh thức sau một giấc mơ kỳ thú. Ngồi trên yên ngựa, Cửu Vân cứ chất lưỡi mãi:

- Cách đây khoảng 200 năm, vào thời vua Chế Ma Na, đã có lần quân Chiêm tấn công thành này và chiếm giữ mấy năm trời. Em xem sử nước nhà, nghe kể giai đoạn này, nhưng quả thật không tưởng tượng nổi với sức nhỏ bé của con người mà có thể xây dựng được công trình vĩ đại đường ấy²⁵.

²¹ Năm Giáp Tuất (1394) người Xiêm chiếm thành An Dương (Angkor) để hoàng tử Xiêm là Anto làm vua Chân Lạp, nhưng chẳng bao lâu ông này bị dân Chân Lạp giết, thành ra hai nước luôn luôn thù hận chiến tranh.

²² Thành xây từ đời vua Indravarman (thế kỷ thứ 9) đến đời vua Jayavarman VII (thế kỷ 15) hoàn thành một chương trình vĩ đại với nhiều lâu đài thành quách, hồ nhân tạo, sông nhân tạo, trên diện tích 60 km².

²³ Mỗi vì vua nối ngôi xây một lâu đài, biến chế theo ý riêng của mình. Những cái tiêu biểu nhất là: Angkor Vat, Bayon, Angkor Thom, Ta Prohm, Preah Khan, Bakheng.

²⁴ Mỗi vì vua nối ngôi xây một lâu đài biến chế theo ý riêng của mình. Những cái tiêu biểu nhất là: Angkor Vat, Bayon, Angkor Thom, Ta Prohm, Preah Khan, Bakheng.

Trường Sơn bỗng thở dài, nói giọng ngậm ngùi:

- Muốn gầy dựng một công trình như thế nhân dân Chân Lạp phải cực khổ hy sinh công của, đóng góp cho nhu cầu đòi hỏi của Vua Chúa họ. Hàng trăm vạn sanh linh chắc đã bỏ thân cho cuộc xây cất! Thật tàn nhẫn đâu khác gì Tần Thủy Hoàng bên Tàu khi xưa xây Vạn Lý Trường Thành bằng triệu triệu thân xác người Trung Hoa?

Ngừng một lúc chàng tiếp:

- Thường thường sau các triều đại vua chúa bắt dân cung phụng cho cuồng vọng của họ, nhân dân nghèo đói sẽ có những cuộc nổi dậy, hoặc giả ngoại bang xâm lăng vì tiềm lực trong nước không còn. Xem như mấy chục năm nay, Chân Lạp bị sự uy hiếp của Xiêm, sức tàn hơi kiệt. Anh chỉ sợ rồi đây An Dương sẽ vào tay người Xiêm²⁶, cũng như Vạn Tượng đã rơi vào tay Fa Ngum, để ngày nay thuộc về nước Lan Chang vậy!²⁷

Cửu Vân thở ra:

- Xem thế sức mạnh trong lòng dân mới vĩnh cửu, nhưng không mấy vì vua trên thế giới biết gầy dựng sức mạnh ấy.

Hai anh em bàn luận một hồi lên ngựa phi nước đại, chẳng mấy chốc về đến bến Cáp Tu (Kp Phtoul) Biển hồ. Khi lên thuyền lão Bồn Man cả hai ngủ thẳng một giấc đến chiều, không hay là thuyền đã nhỏ neo rồi! Chuyển về thuyền trống hàng hoá, lão Bồn Man rước thêm rất nhiều khách. Lúc tỉnh dậy Trường Sơn với Cửu Vân nghe tiếng cười nói trong phòng chứa hàng hóa bữa nọ, là phòng rộng nhất trong thuyền. Dựa theo tiếng cười nói của họ, Trường Sơn đoán chừng có khoảng trên chục người, mà in hình như họ đang đánh bạc? Trong giờ ăn lão Bồn Man cũng tế nhị cho gia nhân mang cơm vào phòng cho anh em Trường Sơn ăn riêng, chớ không ra ngoài ăn với lão như lần trước. Thành ra tuy đi chung với số hành khách mới, mà anh em Trường Sơn cũng không hề chạm mặt họ.

Hôm ấy thuyền đã qua khỏi Nam Vang từ lâu và đang đi trên mạn sông hơi hẹp²⁸. Chẳng còn bao xa nữa thuyền sẽ đến bến Chợ Long. Trường Sơn với Cửu Vân đều ngui ngui trước phút chia tay. Họ muốn nói thật nhiều, nhưng họ không nói được lời nào, cổ họng như nghẹn lại, hồn họ như quán quýt không rời! Cuộc chia tay này có khi trọn đời không còn gặp lại nữa, cả hai đều biết thế nên trong lòng vô cùng ủ ê. Buổi chiều sau giờ ăn, Trường Sơn với Cửu Vân ra ngồi trên boong thuyền hóng mát, cũng để tâm tình lần chót. Nhưng sự thật thì họ không khác gì hai hình người bằng đá, ngồi lặng yên bên nhau, mênh mang nỗi sầu ly biệt. Trời đã bắt đầu tối, sương rơi lớt lớt trên mặt nước đen ngòm... Thành linh Cửu Vân lên tiếng:

- Hai túi hành lý và vàng bạc em giao hết cho nghĩa huynh để làm vốn. Em về đến biên thùy sẽ đến huyện gần nhất bảo bọn quan lại hộ tống về Đồ Bàn. Em không cần tiền bạc hay quần áo chi, ngoài Hoàng Long mã.

Trường Sơn lắc đầu:

- Hiền đệ cho anh nhiều quá, anh làm sao dám nhận? Vả chẳng, hiền đệ cũng cần chi phí chuyển về.

- Huynh đừng lo cho em! Từ khi tai nạn về vụ Bồ Chấn, đi đâu em cũng mang theo phù hiệu thái tử. Lúc nào trong phần đất quê hương, em không phải lo gì nữa. Nhân dân Chiêm sẽ tiếp rước thái tử của họ.

Trường Sơn nhất quyết chối từ:

- Không! Anh không muốn nhận quá nhiều vàng bạc của em đâu ! Hiền đệ nên đem về bớt để chi việc khác.

Cửu Vân nói:

- Thật ra tất cả những thứ đem theo này là của huynh chớ không phải của em.

Hoàng hậu Nhữ Lan tặng cho Trường Sơn, mà Trường Sơn không hay biết, vì cho tới giờ Cửu Vân không hề hé hé câu chuyện Mẩu hoàng tới nhà giam. Đã có ý giấu Trường Sơn, bây giờ lại nói hớ ra, nên Cửu Vân giả vờ đứng lên nói:

²⁵ Chiêm Thành chiếm Angkor từ 1177-1181 (Thời Chế Ma Na ?) Giòng họ Chế trị vì Chiêm Thành từ đầu thế kỷ 11 với Vua Chế Củ chuyển đến đời thứ 10 là Chế Bồng Nga là dứt (1390).

²⁶ Trong thời gian 1350-1430 Chân Lạp bị Xiêm uy hiếp đến 1431 Xiêm lại tấn công Angkor, vua Ponhea buộc lòng phải dời đô về Nam Vang sau khi Angkor bị tàn phá.

²⁷ Cuối thế kỷ 12 từ Mékong (Cửu Long) đến Vientiane (Vạn Tượng) thuộc Chân Lạp. 100 năm sau bị Xiêm chiếm giữ, đến 1353 Fangum nhờ giúp đỡ của vua Chân Lạp chinh phục cả đất Lào và Vạn Tượng lập thành quốc gia mới tên Lan Chang.

²⁸ Khoảng này là Kompong Cham chính giữa có một cù lao nên sông rẽ làm hai nhánh hẹp đến Peam Chileang sông mới nhập lại.

- Em có một kỷ vật để tặng nghĩa huynh. Anh chờ đây để em vào buồng thuyền lấy ra nhé?
Cửu Vân bỏ chạy sau câu nói. Trường Sơn ngồi chờ, ngẫm nghĩ: “Nghĩa đệ tánh tình rộng rãi nhân hậu, lại hết sức tình cảm và tế nhị. Kiếp này ta không thể nào đền đáp được tình nghĩa cao sâu của nghĩa đệ đã dành cho ta.” Chàng ngồi nghĩ vẫn vơ một lúc lâu không thấy Cửu Vân trở ra, nên quay mặt nhìn vào... Bên ngoài trời tối, nhưng bên trong mũi thuyền càng tối om om, vì không có đèn. Trường Sơn lấy làm lạ, tự hỏi: «*Chẳng lẽ Cửu Vân buồn ngủ bỏ đi và dúi gạt chàng để đùa giỡn cho vui?*» Chàng vụt đứng phắt dậy, vì thoáng thấy có điều bất thường. Gian phòng của lão chủ, kể cả gian phòng của những người khách, đều không có đèn. Tờ tở của lão Bòn Man đều như yên giấc cả! Một sự im vắng đầy giả tạo khiến Trường Sơn liên tưởng những tai biến xảy ra cho nghĩa đệ.

Ý nghĩ đó làm chàng lao mình vào trong như tên bắn, đồng lúc ấy có một vật sáng loé lên... Vật sáng loé lên chẳng phải gương đao, mà chỉ là một bình rượu bằng bạc, một trong số hàng hóa lão Bòn Man tải về Vạn Tượng. Vì trong mũi chỉ chừa một khoảng hẹp ăn thông từ trước mũi đến sau lái và cũng là lối đi duy nhất đến các buồng, nên kẻ nào đó biết chắc Trường Sơn sẽ trở vào phòng tìm kiếm Cửu Vân. Hắn đứng sẵn trong bóng tối, chờ khi chàng đến đúng tầm tay sẽ bỏ bình rượu bạc nặng trĩu lên đầu chàng và đĩnh ninh nếu chàng không bị bẻ sọ mà chết, thì cũng ngắt xi. Có điều hắn không ngờ là Trường Sơn đã đề phòng trước và có điều hắn không tưởng tượng nổi là chàng công tử mặc áo gấm xem văn nhã thế kia là tay võ nghệ tuyệt luân.

Bình rượu trên tay hắn vừa mới nhấc lên để bỏ lên đầu nạn nhân theo mưu định của hắn, thì hắn đã kêu một tiếng «hự», vì bị một bàn tay sắt tung vào ngực. Trong bóng tối không ai đoán được tình trạng sống chết của hắn, chỉ nghe một thân người mềm nhũn rơi trên ván. Cùng lúc ấy cánh cửa buồng chứa khách của lão Bòn Man mở ra, tiếp theo một giọng cười khoái trá và tiếng nói rồn rảng:

- Hắn chết xịu rồi phải không? Mau đốt đèn lên tụi bây! Hạng công tử bột thanh toán dễ quá! ha ha... Tiếng cười của người này bỗng đổi thành âm thanh ề ề ự ự trong cổ họng, khiến người nghe có cảm tưởng như hắn cười nôn nã, không kịp thở, bị nghẹt hơi!

Đèn đốt lên... ba tên thủ hạ trong phòng chợt thấy sau lưng thủ lãnh họ có một người hình hài cao đẹp, cái miệng hơi cười. Hai tay người ấy như chiếc gọng kềm vòng vào cổ thủ lãnh họ, giọng nói người ấy lạnh băng băng:

- Mau đưa trả em ta lại đây, nếu các người chưa muốn chết.

Người ấy nói tiếng Chiêm Thành, nhưng tên này hiểu ngay, nên ra lệnh cho bọn thủ hạ chạy đi. Bỗng nghe có tiếng «ôi ôi» và sau đó tiếng «rầm rầm» của hai ba thân người ngã trên ván thuyền.

Trường Sơn không hiểu việc gì xảy ra bên ngoài? Tay xiết mạnh vào cổ tên thủ lãnh... Bất thình lình có một người lao vào phòng như một cơn gió lốc, đồng với tiếng gọi:

- Nghĩa huynh, anh ở đâu?

Qua bóng đen mờ mờ... anh em họ trông thấy nhau. Trường Sơn mừng rỡ buông tên đại đao, chạy tới đón Cửu Vân. Tên nọ khỏi sự kềm chế của chàng, ngã lăn ra như xác chết. Cửu Vân không chờ Trường Sơn hỏi, vội vàng kể:

- Lúc nãy em chạy vào trong định lấy món quà cho nghĩa huynh, nào ngờ bị bọn trâu ngựa kia tấn công thình lình. Em vì không đề phòng nên bỏ một tên bỏ lên đầu bằng thứ chi đó, ngắt không kịp la. Khi hồi tỉnh em thấy mình nằm trong phòng, hai tay bị trói, một tên đại đao ngồi trấn giữ nơi cửa. Thừa lúc hắn không để ý, em vùng dậy chệch hai tay bị trói vào cổ hắn, ra lệnh hắn mở trói cho em. Hắn vừa mở xong dây trói, em liền tặng cho hắn một cú lên đầu, nằm đơ tức khắc. Vừa phóng ra khỏi phòng, em bỗng nghe tiếng chân người đi tới. Không chờ cho bọn chúng kịp ra tay, em thanh toán một lượt ba tên bằng thế «tam hồ tranh hôn» của hiền huynh dạy. Chúng nó cụng đầu nhau ngắt ngư té xịu hết!

Nguyên thế võ này phải là người có sức mạnh và nhanh nhẹn, hai tay vớ một lượt 3 địch thủ rồi tổng cả ba vào nhau. Tùy theo sức đẩy mạnh, yếu, địch thủ có thể bị vỡ sọ chết tốt, hoặc chỉ bị u đầu bất tỉnh. Trường Sơn nghe Cửu Vân nói pha trò «tam hồ tranh hôn» đổi là «tam hồ tranh hôn» không nhịn cười được. Chàng cười ha hả nói:

- Ba tên ấy đi giải thoát cho đệ theo lệnh của anh, ngờ đâu bị em cho «tranh hôn» xúm nhau chết tốt, thật oan mạng!

Cửu Vân vừa cười vừa nói:

- Chúng không chết đâu! Em không cố ý giết chúng, mà chỉ cho mỗi đứa một cục u, để trả thù tên nọ đã làm đầu em sưng một cục to như quả trứng.

Trường Sơn bỗng nín cười, lẩm nhẩm tính:

- Tên thủ lĩnh nằm đây. Hiền đệ xử hết bốn tên. Một tên anh cho nằm ngoạ bên ngoài. Như vậy cũng có thể chúng còn vài ba tên nữa đang canh giữ lão Bòn Man và bọn gia nhân. Chúng ta mau mau đi giải thoát cho họ.

Chàng nói dứt lời bỗng nghe hai tiếng «ùm ùm» dưới sông. Hai anh em, người chạy ra trước mũi, người chạy ra sau lái, nhìn xuống giòng nước... Trời tối đen chẳng trông thấy gì, song cả hai cũng đoán có người vừa nhảy khỏi thuyền. Trường Sơn trở lại buồng tên thủ lĩnh và báo Cửu Vân:

- Hiền đệ vào buồng lão Bòn Man giải cứu lão và bọn gia nhân rồi trở lại đây với anh. Anh canh chừng tên đầu giọc này, chờ hấn tỉnh tra hỏi hấn, để biết lý do vì sao muốn hãm hại anh em mình.

Cửu Vân vâng lời chạy qua buồng lão Bòn Man, chẳng thấy có người, chạy tới chạy lui không biết tìm kiếm lão nơi đâu? Bỗng chàng nhớ dưới hầm thuyền có chỗ chứa cá khô, thực phẩm, nên mỗi ngọn đèn dõ khoang nhìn xuống... thấy chủ thuyền cùng bọn gia nhân bị trói dòn cục với nhau, miệng người nào cũng bị nhét giẻ. Chàng nhảy xuống mở dây trói cho lão chủ và nói:

- Ông chủ giải cứu cho bọn gia nhân, tôi trở lên trói bọn kia lại để ông tùy ý xử trị.

Chàng chạy trở lên. Bốn tên bị chàng cho ngắt ngư khi nãy rên ư ử. Không chần chờ, chàng kéo chúng nhốt vào buồng khóa cửa lại, rồi trở qua gặp nghĩa huynh.

Bây giờ tên thủ lĩnh đã tỉnh. Hấn ngồi khúm núm trước mặt Trường Sơn như kẻ tội trước mặt vua. Cổ hấn còn in mấy dấu tay của Trường Sơn tím bầm và sưng húp. Khó nhọc lắm hấn mới nói ra lời:

- Xin đại quan tha tội cho tôi. Tôi xin khai thật... Cũng vì tôi nghe lỏm câu chuyện của hai tên nọ ở Biển Hồ, biết được thái tử Chiêm bỏ hoàng cung đi chu du nên...

Cửu Vân nhảy nhồm, quát:

- Té ra người biết tiếng Chiêm quá rành, lại còn biết ta là thái tử? Người là ai? Dân nước nào?

Tên nọ nhìn thấy Trường Sơn trừng mắt lên, hấn ríu ríu nói:

- Tiểu nhân người Xiêm, sống ở Pắc Xế (Pakse) họ Nhiên tên Bư. Nhân chuyến vừa qua đưa anh em xuống Biển Hồ chơi, vô tình nghe lỏm câu chuyện của hai người nọ, biết họ đi tìm thái tử Chiêm theo lệnh của quốc vương và hoàng hậu xứ này. Bọn tôi theo dõi những người ấy và biết được đi tới đâu họ cũng hỏi thăm tin tức một người hình dáng như... thái tử...

Cửu Vân nói hốt:

- Và khi biết được hình dáng ta rồi, người cùng bọn đàn em chia nhau đi tìm ta? Chừng gặp ta đi trên thuyền lão Bòn Man thì chúng bây giả vờ cũng thuê thuyền lão để theo dấu ta? Nhưng điều ta muốn biết là người hạ thủ ta với mục đích gì?

- Bẩm thái tử ... tiểu nhân ... tiểu nhân không có ý hại thái tử, mà chỉ bắt giữ để đòi quốc vương Chiêm tiền chuộc... Tiểu nhân không ngờ thái tử và vị đại quan đây võ nghệ phi thường mới dám làm liều... Chớ nếu...

Trường Sơn cười, ngắt lời:

- Sao người ngu thế? Hèn chi người tên Bư cũng phải! Nên biết rằng làm thái tử phải tài kiêm văn võ để sau này nối nghiệp đế chử? Người tưởng thái tử yếu xìu như hạng công tử bột để người bắt làm con tin à? Thật đáng tội chết!

- Bẩm bẩm...

Câu chót của Trường Sơn làm tên đại đạo lú lỏi nói không ra câu. Cửu Vân lăm lăm nói:

- Chẳng biết mẫu hoàng sai ai đi tìm em để rắc rối này?

Lúc ấy lão Bòn Man đã ra tới. Lão nghe nói Cửu Vân là thái tử Chiêm thì thất kinh đập đầu làm lễ tạ ơn chàng đã cứu lão. Trường Sơn bỗng hỏi tên cướp:

- Người định bắt hai ta và cướp luôn thuyền của người này chứ gì?

Tên đạo tặc cúi mặt lặng thinh. Lão Bòn Man tức giận nói:

- Xin thái tử và đại quan trừng trị bọn này để tránh tai họa cho dân. Chúng là bọn cướp nổi tiếng trên sông này. Thuyền bè qua lại đều bị chúng quấy nhiễu. Bấy lâu nay tiểu nhân nghe tiếng mà không ngờ chuyến này gặp chúng. Nếu không nhờ thái tử và đại quan giải cứu, chắc đã bị thầy trôi sông.

Trường Sơn với Cửu Vân nghe nói liền quắc mắt nhìn tên đại đạo. Hấn sợ hãi chối leo lẻo:

- Bẩm thái tử và đại quan! Đây là lần đầu tiên tôi làm... bậy. Tôi không có ý định thả trôi những người này... Nếu không thì... họ đâu còn trên thuyền tới giờ này?

Trường Sơn nhìn thấy mắt hấn giảo hoạt, mặt mày hung hiểm, nhưng tạm thời chưa định giết hấn, vì muốn điều tra trọn ổ chúng, nên nói:

- Thôi được! Ta chưa xử tội người đâu.

Chàng bảo lão Bòn Man tìm sợi dây thừng thật chắc, trói cả bọn dính với nhau và nhốt trong buồng chúng. Bọn tôi tới bây giờ mới lục đục tới lạy tạ ơn hai người hùng đã cứu họ. Họ chưa biết Cửu Vân là

thái tử, nhưng nhìn về sang cả của hai chàng công tử áo gấm không ngờ trong nháy mắt đã nắm đầu được bọn đạo tặc, ai nấy đều hết sức khâm phục. Một lúc sau Trường Sơn kéo Cửu Vân ra trước boong thuyền ngồi lại chỗ cũ. Trời đã khuya lắm, song cả hai chưa muốn đi ngủ. Nỗi buồn của cuộc chia tay sắp tới lại xâm chiếm tâm hồn họ.

Trường Sơn bỗng thở phào nói:

- May mà nghĩa đệ không hề gì, chứ không trọn đời anh ân hận.

Cửu Vân cười:

- Hiền huynh ân hận điều chi?

- Vì đưa anh đi Chân Lạp mà đệ suýt bị hại.

Cửu Vân cười nhỏ:

- Hơn hai năm sống chung nhau mà huynh chưa hiểu tánh tình của em. Đã đành chuyến này em qua Chân Lạp là cũng muốn tiễn chân huynh. Nhưng máu trong người em là máu phiêu lưu mạo hiểm. Cuộc sống trong lòng sơn em ngán vô cùng! Cho nên chuyến đi này vì huynh một phần, mà vì em nhiều hơn.

Chàng ngừng một lúc rồi tiếp:

- Em biết huynh chống đối, chớ thật ra hiện giờ em chưa muốn về thẳng Đồ Bàn. Sáng ngày ghé bến Chợ Long mình lên bờ đi vòng vòng cho ngựa bớt chồn chân, rồi cùng trở về thuyền đi đến sào huyệt chúng. Em không để huynh đi thám hiểm một mình đâu.

Trường Sơn giật nảy mình, vì không ngờ Cửu Vân quá thông minh, đoán được ý chàng muốn tới sào huyệt bọn cướp. Chàng toan lựa lời chối để Cửu Vân không đòi theo, nhưng chưa kịp mở miệng, Cửu Vân đã nói chặn:

- Hiền huynh chớ tìm cách kìm hãm ý thích của tiểu đệ. Em nhất quyết đi theo huynh.

Cả hai quay mặt nhìn nhau. Dưới trời đêm mờ ảo, bốn con mắt long lanh ngấn lệ, mà môi miệng họ lại chứa chất nụ cười.

Huynh Dung